

Triển khai hóa đơn điện tử đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh¹

1. Căn cứ pháp lý giải quyết

- Luật Quản lý thuế số 38
- Nghị định số 123 quy định về HĐĐT
- TT số 78 hướng dẫn Luật Quản lý thuế và Nghị định số 123
- Quyết định số 1832/QĐ-BTC ngày 20/9/2021 của Bộ Tài chính về triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại TP. HCM.
- QĐ số 1447/TCT-DNNCN về triển khai HĐĐT đối với HKD, CNKD giai đoạn 1 tại 6 tỉnh

2. Về áp dụng HĐĐT đối với HKD, CNKD

HKD, CNKD sử dụng HĐ ĐT có mã của cơ quan thuế (bao gồm cả trường hợp sử dụng hóa đơn do cơ quan thuế cấp theo từng lần phát sinh) trừ trường hợp HKD, CNKD tại địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nếu không đáp ứng điều kiện về hạ tầng CNTT thì được sử dụng hóa đơn giấy tối đa trong 12 tháng. Thời gian tối đa 12 tháng được tính 1 lần; kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 (đối với HKD đang hoạt động trước 01/7/2022); kể từ khi mới thành lập (đối với HKD mới thành lập sau 01/7/2022).

3. Đối tượng được miễn phí sử dụng hóa đơn điện tử

- HKD, CNKD tại địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ (NĐ 31/2021/NĐ-CP) được miễn phí trong 12 tháng kể từ khi bắt đầu sử dụng HĐĐT
- HKD, CNKD khai thuế theo từng lần phát sinh (bao gồm cả hộ khoán có yêu cầu sử dụng hóa đơn theo từng lần phát sinh) có yêu cầu cơ quan thuế cấp HĐĐT theo từng lần phát sinh.
- Hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh hoặc bị cưỡng chế nợ thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn nhưng cần hóa đơn giao cho khách hàng.

4. Phương thức sử dụng HĐĐT

- Thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ HĐĐT
- Trực tiếp trên Cổng điện tử của Tổng cục Thuế (đối với HĐ ĐT do cơ quan thuế cấp theo từng lần phát sinh).

5. Lộ trình triển khai

Đối với giai đoạn 1: từ 11/2021 tại 06 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Phú Thọ, Bình Định, Hải Phòng, Quảng Ninh.

Cụ thể:

- Từ tháng 11/2021 triển khai HĐĐT đối với tổ chức, doanh nghiệp. Từ 1/1/2022, triển khai áp dụng đăng ký sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế (bao gồm cả trường hợp sử dụng hóa đơn do cơ quan thuế cấp theo từng lần phát sinh) đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai đáp ứng điều kiện về hạ tầng CNTT như doanh nghiệp (có máy tính có kết nối Internet, chữ ký số, phần mềm lập HĐĐT) tại 06 tỉnh, thành phố.
- Dự kiến đến hết 31/3/2022 phải hoàn thành tối thiểu 70% phấn đấu 100% việc tiếp nhận, xử lý thông tin đăng ký sử dụng HĐĐT đối với các hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Xây dựng lộ trình và kế hoạch triển khai HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền.
- Các tỉnh, thành phố còn lại chưa triển khai HĐĐT đối với HKD, vẫn sử dụng hóa đơn giấy.

Đối với giai đoạn 2: dự kiến từ 01/4/2022 tiếp tục triển khai 06 tỉnh, thành phố của giai đoạn 1 và mở rộng cho 57 tỉnh, thành phố còn lại đối với toàn bộ tổ chức, doanh nghiệp, HKD, CNKD.

6. Biện pháp triển khai đối với từng đối tượng

Đối với HKD nộp thuế theo phương pháp kê khai: Phương pháp quản lý thuế đối với HKD nộp theo phương pháp kê khai sẽ thực hiện triển khai từ 01/01/2022, do đó việc triển khai HĐĐT đối với HKD nộp thuế theo phương pháp kê khai cũng sẽ được thực hiện từ 01/01/2022.

Trường hợp HKD chưa đáp ứng ngay điều kiện để chuyển sang sử dụng HĐĐT theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì HKD phản hồi về cơ quan thuế về việc tiếp tục sử dụng hóa đơn theo các quy định trước đây và gửi Tờ khai dữ liệu hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra. Mẫu số 03/DL-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123 kể từ kỳ khai thuế GTGT tiếp theo thời điểm nhận thông báo của cơ quan thuế cho đến hết ngày 30/6/2022.

Căn cứ danh sách đã lập, cơ quan thuế quản lý xây dựng lộ trình triển khai tiếp nhận, xử lý thông tin đăng ký sử dụng HĐĐT theo quy định tại Nghị định số 123 và Thông tư số 78/2021/TT-BTC, đảm bảo đến hết ngày 31/3/2021 (đối với các Cục Thuế

triển khai giai đoạn 1) hoặc đến hết ngày 30/6/2022 (đối với các Cục Thuế triển khai giai đoạn 2) phải hoàn thành tối thiểu 70% và phấn đấu 100% số lượng HKD, CNKD thuộc đối tượng áp dụng HĐĐT theo quy định.

7. HĐĐT được khởi tạo từ máy tính tiền

Đối tượng áp dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền:

HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh (trung tâm thương mại, siêu thị; bán lẻ hàng tiêu dùng, ăn uống, nhà hàng, khách sạn, bán lẻ thuốc tân dược, dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ khác) được lựa chọn sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Mã của cơ quan thuế được cấp tự động, theo dài ký tự cho từng cơ sở kinh doanh nêu tại khoản 2 Điều này khi đăng ký sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế và đảm bảo không trùng lắp.

Trách nhiệm của Tổng cục Thuế:

Xây dựng, công bố thành phần dữ liệu hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế, phương thức truyền, nhận với cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định 123 và hướng dẫn người nộp thuế kết nối, chuyển dữ liệu HĐĐT đến cơ quan thuế.

Trách nhiệm của Cục Thuế:

- Cục Thuế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đề án triển khai HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền áp dụng đối với hộ kinh doanh để báo cáo Tổng cục Thuế trình Bộ Tài chính phê duyệt sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân;

- Căn cứ yêu cầu quản lý thực tế tại địa phương, Cục Thuế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đề án Báo cáo UBND về giải pháp khuyến khích người tiêu dùng lấy hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền để tham gia dự thưởng từ nguồn kinh phí của UBND.

Trách nhiệm của người bán:

- Đăng ký sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế theo quy định;
- Lập HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền

- Sử dụng HĐ ĐT đảm bảo liên tục và duy nhất
- Chuyển dữ liệu HĐ ĐT cho cơ quan thuế ngay trong ngày thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ nhận, truyền, dữ liệu điện tử...

Lộ trình triển khai:

- Trong thời gian từ 01/01/2022 đến trước 01/4/2022
 - + Tổng cục Thuế có trách nhiệm xây dựng, công bố thành phần dữ liệu HĐ ĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền, phương thức truyền, nhận với cơ quan thuế.
 - + Cục Thuế có trách nhiệm xây dựng đề án triển khai HĐ ĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền áp dụng đối với hộ kinh doanh.
- Từ 01/4/2022 đến trước 01/7/2022: Thực hiện triển khai điểm tại một số địa bàn có điều kiện thuận lợi.
- Từ 01/7/2022 triển khai trên toàn quốc.

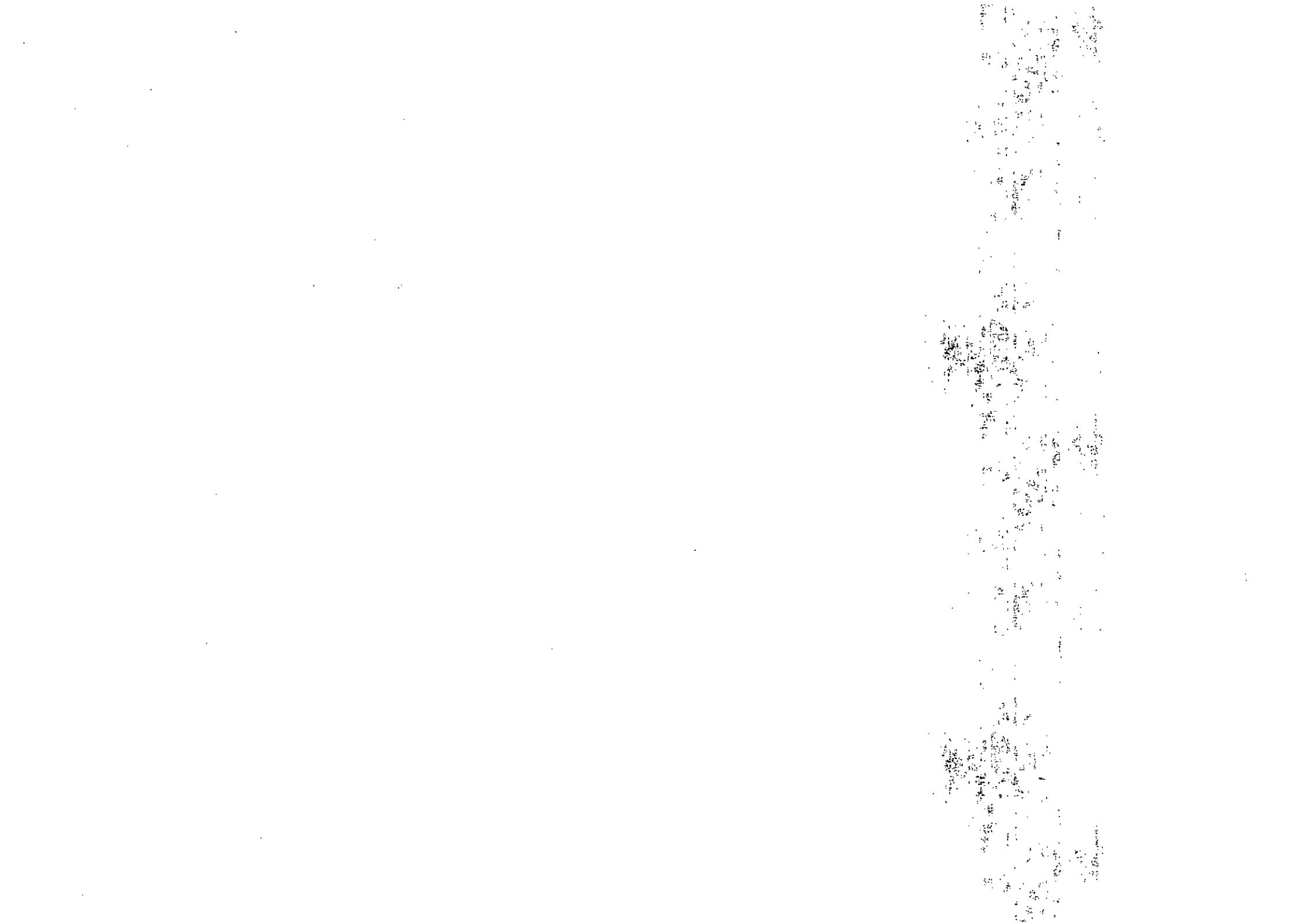
Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện chế độ kê toán theo hướng dẫn tại Thông tư 88/2021/TT-BTC. Việc thực hiện chế độ kê toán là rất đơn giản. Nếu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh (trung tâm thương mại, siêu thị; bán lẻ hàng tiêu dùng; ăn uống; nhà hàng; khách sạn; bán lẻ thuốc tân dược; dịch vụ cui chơi, giải trí và các dịch vụ khác) được lựa chọn sử dụng hóa đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử có mã.

Nếu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì sẽ phải đến cơ quan thuế để đề nghị cấp HĐ ĐT theo từng lần phát sinh; không bắt buộc phải thực hiện chế độ kê toán, nhưng phải thực hiện lưu trữ hồ sơ chứng từ liên quan; phải kê khai, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp HĐ ĐT.

8. Hiệu lực

- Bắt buộc từ 01/7/2022
- Trước 01/7/2022 khuyến khích các trường hợp đáp ứng điều kiện có thể sử dụng HĐĐT. Đối với các trường hợp này nếu cơ quan thuế thông báo NNT phải áp dụng HĐĐT do đã đáp ứng điều kiện về đối tượng (hộ lớn, hộ sử dụng hóa đơn quyền),

nhung NNT không áp dụng HĐ ĐT thì phải lập Bảng kê hóa đơn đầu ra mẫu 03/DL-HĐĐT gửi kèm theo Tờ khai thuế.



Hoá đơn điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh sẽ có đặc thù

Trong giai đoạn 1 triển khai hoá đơn điện tử (HĐĐT) tại 6 tỉnh, thành phố, việc áp dụng đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo từng nhóm đối tượng đặc thù sẽ có lộ trình phù hợp. Xung quanh nội dung này, bà Nguyễn Thị Lan Anh, Vụ trưởng Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân (Tổng cục Thuế) đã có cuộc trao đổi giúp hiểu rõ hơn về cách thức triển khai HĐĐT đối với nhóm hộ, cá nhân kinh doanh.

Thưa bà, chính sách HĐĐT đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (Luật Quản lý thuế 38) và các văn bản hướng dẫn sẽ được thực hiện như thế nào?

Luật Quản lý thuế 38 và các văn bản hướng dẫn đã quy định nhiều nội dung mới trong công tác quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh, nhằm đảm bảo yêu cầu của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa.

Theo đó, căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế 38, thì hộ, cá nhân kinh doanh quy mô lớn, hoặc hộ, cá nhân kinh doanh và các trường hợp xác định được doanh thu khi bán hàng hoá, dịch vụ sẽ sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế.

Đối với hộ, cá nhân kinh doanh không thực hiện chế độ kê toán và không nộp thuế theo phương pháp kê khai, nhưng cần có hoá đơn để giao cho khách hàng, thì theo Khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế 38, sẽ được cơ quan thuế cấp HĐĐT có mã theo từng lần phát sinh và phải kê khai, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp HĐĐT.

Ngoài ra, hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh như trung tâm thương mại, siêu thị, bán lẻ hàng tiêu dùng, tân dược, ăn uống, nhà hàng, khách sạn, dịch vụ vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác... được lựa chọn sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế (Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 78/2021/TT-BTC).

Vừa qua, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành các quyết định triển khai HĐĐT giai đoạn 1 tại 6 tỉnh, thành phố từ trung tuần tháng 11/2021. Tuy nhiên, việc triển khai áp dụng HĐĐT đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo từng nhóm đối tượng đặc thù sẽ được triển khai theo lộ trình. Bà có thể cho biết cụ thể về quá trình này?

Mặc dù việc triển khai HĐĐT sẽ được thực hiện từ trung tuần tháng 11/2021 tại 6 tỉnh, thành phố là Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng; Quảng Ninh, Bình Định, Phú Thọ. Tuy nhiên, phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ triển khai từ 1/1/2022 (vì Thông tư số 88/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kê toán cho các hộ, cá nhân kinh doanh có hiệu lực

từ ngày 1/1/2022). Do đó, việc triển khai HĐĐT đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ được thực hiện từ 1/1/2022.

Để triển khai HĐĐT, các cục thuế trong giai đoạn 1 căn cứ danh sách hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ thông báo đến từng hộ. Trong đó, có nội dung hộ kinh doanh chuẩn bị điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin thực hiện việc lập, chuyển dữ liệu HĐĐT đến cơ quan thuế, gửi HĐĐT cho người mua và các nội dung khác về quản lý, sử dụng HĐĐT.

Trong trường hợp hộ kinh doanh chưa đáp ứng ngay điều kiện để chuyển sang sử dụng HĐĐT theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, thì phản hồi với cơ quan thuế về việc tiếp tục sử dụng hóa đơn theo các quy định trước đây (Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn). Đồng thời, gửi tờ khai dữ liệu hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra Mẫu số 03/DL-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP kể từ kỳ khai thuế GTGT tiếp theo thời điểm nhận thông báo của cơ quan thuế cho đến hết ngày 30/6/2022.

Vậy đối với hộ khoán và một số trường hợp cần HĐĐT theo từng lần phát sinh thì phải lưu ý gì, thưa bà?

HĐĐT cấp theo từng lần phát sinh được triển khai áp dụng tại 6 tỉnh, thành phố từ trung tuần tháng 11/2021. Đối với hộ khoán, cơ quan thuế cung cấp thông tin về áp dụng HĐĐT kèm theo tờ khai thuế của năm 2022 đến từng hộ kinh doanh từ ngày 20/11/2021 đến 5/12/2021 theo hướng dẫn tại Điểm a Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

Nếu hộ khoán có nhu cầu sử dụng HĐĐT thường xuyên, thì cơ quan thuế hướng dẫn chuyển đổi sang hình thức nộp thuế theo phương pháp kê khai và đăng ký sử dụng HĐĐT theo quy định. Trường hợp hộ khoán chỉ sử dụng HĐĐT theo từng lần phát sinh, thì cơ quan thuế hướng dẫn nộp tờ khai thuế khoán cho năm 2022 theo quy định và khi phát sinh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cần hóa đơn giao cho khách hàng, thì thực hiện thủ tục đề nghị cấp HĐĐT theo từng lần phát sinh.

Ngoài ra, còn một số trường hợp khác sử dụng HĐĐT theo từng lần phát sinh, gồm cá nhân kinh doanh không thường xuyên nộp thuế theo từng lần phát sinh; hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai ngừng, tạm ngưng hoạt động kinh doanh, hoặc bị cơ quan thuế cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn. Những trường hợp này, khi phát sinh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cần hóa đơn giao cho khách hàng, thì thực hiện thủ tục đề nghị cấp HĐĐT theo từng lần phát sinh theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Để đáp ứng việc cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh từ trung tuần tháng 11/2021 theo đúng quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, các cục thuế cần triển khai kịp thời việc vận hành hệ thống HĐĐT theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế.

Hoàn thiện cơ sở pháp lý để quản chặt các hộ kinh doanh lớn

Hộ kinh doanh quy mô lớn, sử dụng hóa đơn quyền do cơ quan thuế đặt in dù chỉ chiếm khoảng 7-8% số lượng hộ kinh doanh cơ quan thuế đang quản lý thuế nhưng số đóng góp vào ngân sách chiếm khoảng 40-45% tổng số thu thuế từ hộ kinh doanh, tập trung chủ yếu ở các thành phố lớn. Chính vì vậy, ngành Thuế đang tích cực hoàn thiện hành lang pháp lý đối với đối tượng này để quản lý chặt việc sử dụng hóa đơn, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước, đồng thời có căn cứ để xử lý những hành vi gian lận, trốn thuế.

Thực trạng công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh

Vụ trưởng Vụ quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, và cá nhân Tổng cục Thuế - bà Nguyễn Thị Lan Anh cho biết, tại Khoản 5 Điều 51 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định: “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của DN siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ DN nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.”

Về các trường hợp cần áp dụng hóa đơn điện tử khi cung cấp hàng hóa dịch vụ, tại Khoản 3,4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định rõ, đó là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 51 của Luật này và các trường hợp xác định được doanh thu khi bán hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều này nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng hoặc trường hợp DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cơ quan thuế chấp nhận cấp hóa đơn điện tử để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.”

Về cách tính thuế, Điều 10 Luật Thuế TNCN số 15/VBHN-VPQH quy định: “Cá nhân kinh doanh nộp thuế TNCN theo tỷ lệ trên doanh thu đối với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh”.

Căn cứ các quy định nêu trên thì hộ kinh doanh quy mô lớn phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo phương pháp kê khai. Khi cơ quan thuế triển khai hóa đơn điện tử thì hộ kinh doanh lớn nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo lộ trình cơ quan thuế triển khai.

Tuy nhiên, lâu nay các hộ kinh doanh lớn nộp thuế thực hiện theo phương pháp khoán vẫn có thể viết hóa đơn hàng hóa dịch vụ bán ra để cung cấp cho các DN,

trong khi khoản doanh thu này không phải chứng minh các khoản chi phí đầu vào, mua ở đâu; không phải lưu giữ sổ sách kế toán. Điều này cũng tiềm ẩn những rủi ro vì DN có thể lợi dụng hóa đơn của các hộ kinh doanh để hợp thức hóa chi phí đầu vào cho DN, gây thất thu cho ngân sách khi xác định thuế TNDN.

Giải pháp tăng cường quản lý hộ kinh doanh trong thời gian tới

Để tăng cường quản lý thuế đối với các hộ kinh doanh, đặc biệt là các hộ quy mô lớn, kịp thời ngăn chặn tình trạng sử dụng hóa đơn để hợp thức hóa đầu vào, ngành thuế đang xây dựng dự thảo Thông tư về thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, trong đó có quy định về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh quy mô lớn. Cụ thể, hộ kinh doanh quy mô lớn nộp thuế theo tỷ lệ thuế suất trên doanh thu theo từng nhóm ngành nghề hoạt động sản xuất, kinh doanh, không tính thuế theo doanh thu trừ chi phí nên thực hiện chế độ sổ kê toán đơn giản, chỉ gồm 4 loại sổ (sổ theo dõi doanh thu, theo dõi tiền lương, theo dõi các chi phí quản lý và sổ theo dõi dịch vụ mua vào) và không phải lập báo cáo tài chính. Khi thực hiện khai thuế tháng hoặc quý thì nộp kèm theo Bảng kê hoạt động kinh doanh và không phải quyết toán thuế. Như vậy, sẽ giảm thiểu thủ tục hành chính cho người nộp thuế, đồng thời cơ quan thuế cũng có đầy đủ thông tin để quản lý thuế theo cơ chế rủi ro. Trường hợp hộ kinh doanh không đáp ứng tiêu chí hộ quy mô lớn nhưng có nhu cầu sử dụng hóa đơn thì được khuyến khích sử dụng hóa đơn và phải thực hiện chế độ kê toán, nộp thuế theo phương pháp kê khai.

Dự thảo Thông tư quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng hướng dẫn, đối với những hộ không có địa điểm kinh doanh cố định, kinh doanh không thường xuyên, nộp thuế theo từng lần phát sinh và hộ khoán, sử dụng hóa đơn cấp, bán lẻ theo từng lần phát sinh, khai, nộp thuế trước khi được cấp hóa đơn lẻ thì không bắt buộc phải thực hiện chế độ kê toán, nhưng phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn, chứng từ, tài liệu có liên quan để chứng minh hàng hóa hợp pháp kèm theo hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh cấp, bán hóa đơn lẻ.

Bà Nguyễn Thị Lan Anh cho biết, trong thời gian tới, ngành Thuế cũng sẽ đẩy mạnh việc khai, nộp thuế điện tử đối với hộ kinh doanh, trước tiên là đối với các hộ nộp thuế theo phương pháp kê khai và tiến tới thực hiện khai, nộp thuế điện tử với cả hộ khoán.

Việc quản lý hộ kinh doanh cũng được triển khai theo các phương thức mới đó là quản lý thuế thông qua các tổ chức nhằm tăng cường việc giám sát tuân thủ pháp luật giữa các tổ chức và cá nhân, đồng thời giảm thiểu đầu mối kê khai nộp thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế và cơ quan thuế. Theo đó, cơ quan thuế sẽ thực hiện kiểm tra hộ kinh doanh và tổ chức liên quan trên cơ sở dữ liệu, theo nguyên tắc quản lý rủi ro. Đồng thời, chỉ kiểm tra tại trụ sở đối với những trường hợp rủi ro

cao, có dấu hiệu vi phạm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về thuế và quản lý thuế./.

Kỳ vọng sự đột phá của ngành Thuế trong chuyển đổi số

Năm 2021 qua đi với nhiều khó khăn, thách thức khi dịch bệnh Covid-19 đã bùng phát trên diện rộng, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống của người dân, cũng như hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Bước sang năm mới Nhâm Dần 2022, dù dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, có thể gây khó khăn cho thu ngân sách, nhưng đây cũng là năm kỳ vọng ngành Thuế sẽ có sự đột phá trong chuyển đổi số, khi hóa đơn điện tử được áp dụng rộng rãi từ 1/7/2022.

Công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế

Cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thuế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện nghĩa vụ thuế là một trong những nhiệm vụ được ngành Thuế rất quan tâm thời gian qua. Chính sự chủ động áp dụng công nghệ thông tin đã giúp công tác quản lý thuế ngày càng hoàn thiện theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả. Kết quả này đã được cộng đồng doanh nghiệp, người nộp thuế ghi nhận, đánh giá cao.

Đánh giá về công tác cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa của ngành Thuế thời gian qua, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc đã đưa ra bằng chứng hết sức thuyết phục khi cho biết, trong 8 năm liên tiếp, từ 2013 đến nay, Bộ Tài chính đứng đầu Bảng xếp hạng mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin ở Việt Nam (Vietnam ICT Index) của khối các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. “Những kết quả, thành tích đó của ngành Tài chính trong những năm vừa qua, có sự đóng góp rất lớn và hết sức quan trọng của ngành Thuế” - Bộ trưởng Hồ Đức Phớc nói.

Phát biểu tại Hội nghị trực tuyến triển khai hệ thống hóa đơn điện tử của Tổng cục Thuế ngày 21/11/2021, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái cho rằng, ngành Thuế đã rất chủ động trong việc hiện đại hóa công tác quản lý thuế. Nhiều ứng dụng công nghệ thông tin đã được ngành Thuế áp dụng vào công tác quản lý thuế.

“Từ năm 2009, ngành Thuế đã tiến hành đăng ký thuế điện tử, kê khai thuế điện tử, năm 2015 ngành Thuế triển khai vận hành hệ thống quản lý thuế tập trung (TMS) trên phạm vi toàn quốc với hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, từ khâu đăng ký, kê khai, nộp thuế đến hoàn thuế. Đến nay, tỷ lệ đăng ký thuế điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thuế điện tử đạt 99,9%; tỷ lệ đăng ký nộp thuế điện tử đạt 99%, hoàn thuế điện tử đạt gần 98%” - Phó Thủ tướng Lê Minh Khái nói.

Cũng theo Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, việc đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế bằng phương thức điện tử là một bước tiến dài của ngành

Thuế. Chính sự chủ động trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế đã giúp cho các chỉ số về môi trường kinh doanh trong lĩnh vực thuế được cải thiện rõ rệt. Đặc biệt, người dân, doanh nghiệp được trực tiếp hưởng lợi, nhất là

trong bối cảnh đại dịch Covid-19 được thực hiện nghĩa vụ nộp thuế qua mạng, không phải trực tiếp đến cơ quan thuế cũng như các cơ quan liên quan.

Cơ hội để chuyển đổi số mạnh mẽ trong năm 2022

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 1/1/2021, công tác hiện đại hóa hệ thống thuế và triển khai áp dụng hóa đơn điện tử là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tài chính nói chung và ngành Thuế nói riêng trong năm 2021. Với những lợi ích to lớn của hóa đơn điện tử mang lại cho cộng đồng doanh nghiệp, người dân và cộng đồng xã hội, Tổng cục Thuế đã hết sức nỗ lực, quyết tâm vào cuộc, triển khai khẩn trương, quyết liệt nhằm sớm đưa hóa đơn điện tử vào cuộc sống.

Tổng cục Thuế đã xây dựng, trình Bộ Tài chính, trình Chính phủ, trình Quốc hội ban hành Luật Quản lý thuế số 38, các nghị định và thông tư hướng dẫn, tạo ra hệ thống cơ chế chính sách pháp luật, hành lang pháp lý rõ ràng về hóa đơn điện tử. Tổng cục Thuế cũng đã khẩn trương, quyết liệt triển khai, chuẩn bị kỹ lưỡng về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật như: Đầu tư máy móc thiết bị, nâng cấp đường truyền, xây dựng phần mềm ứng dụng, thành lập các trung tâm điều hành tại Tổng cục Thuế và 6 cục thuế triển khai giai đoạn 1 (từ tháng 11/2021 - 3/2022) là: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Phú Thọ và Bình Định. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai hóa đơn điện tử tại Tổng cục Thuế và Ban chỉ đạo tại 6 tỉnh, thành phố.

Theo quy định của Luật Quản lý thuế số 38, kể từ ngày 1/7/2022 mọi tổ chức, cá nhân bắt buộc phải áp dụng hóa đơn điện tử, trừ một số trường hợp đặc biệt như: không thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, không có hạ tầng công nghệ thông tin, không có hệ thống phần mềm kế toán, không có phần mềm lập hóa đơn điện tử để sử dụng hóa đơn điện tử và để truyền dữ liệu điện tử đến người mua và đến cơ quan thuế thì sử dụng hóa đơn giấy của cơ quan thuế trong thời gian tối đa 12 tháng, đồng thời cơ quan thuế có giải pháp chuyển đổi dần sang áp dụng hóa đơn điện tử.

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái cho rằng, việc ngành Thuế đưa hóa đơn điện tử vào áp dụng đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong quản lý thuế hiện đại. “Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số của nền kinh tế, thay đổi phương thức quản lý, quy trình làm việc của cơ quan thuế cũng như của doanh nghiệp, người nộp thuế; vừa tiết giảm chi phí hành chính, vừa xây dựng được cơ sở dữ liệu lớn – big data, điều này đặc biệt quan trọng không chỉ đối với cơ quan thuế, mà còn đối với khu vực doanh nghiệp và nền kinh tế” - Phó Thủ tướng Lê Minh Khái nói.

Việc ngành Thuế đưa hóa đơn điện tử vào áp dụng theo quy định của Luật Quản lý thuế cũng phù hợp với chủ trương của chính phủ điện tử. Trong đó, Thủ tướng Chính

phủ đã ban hành Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 4/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030. Giai đoạn 2021-2025 được nhận định là thời điểm để tăng tốc với những hành động, giải pháp triển khai cụ thể đối với từng bộ, ngành, lĩnh vực và địa phương trong chuyển đổi số.

“Bộ Tài chính là một trong những cơ quan tiên phong, triển khai tích cực chuyển đổi số, thích ứng hiệu quả với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đã và đang mang lại hiệu quả tích cực, hỗ trợ đắc lực trong cải cách, hiện đại hóa công tác quản lý tài chính quốc gia. Trong số những lĩnh vực chuyển đổi số quan trọng của Bộ Tài chính, phải kể đến lĩnh vực thuế, nhất là đối với hóa đơn điện tử. Quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và công nhận tính pháp lý của hóa đơn điện tử trong giao dịch dân sự - kinh tế, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được xem là bước đi quan trọng, thể hiện quyết tâm trong chuyển đổi số, hướng tới Chính phủ số và nền kinh tế số ở Việt Nam” - Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Có thể nói, với việc chủ động ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế, nhất là việc triển khai hệ thống hóa đơn điện tử như lộ trình đã đề ra, chúng ta hoàn toàn có thể kỳ vọng năm 2022 ngành Thuế sẽ tạo bước đột phá mới trong chuyển đổi số. Đây cũng là mục tiêu của Chiến lược cải cách cách hệ thống thuế giai đoạn 2021-2030 đã được Tổng cục Thuế xây dựng và triển khai trong thời gian tới.

Xây dựng ngành Thuế hiện đại phù hợp với nền kinh tế số

Theo Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2021-2030, ngành Thuế đặt ra 2 mục tiêu.

Thứ nhất, đổi mới, đồng bộ hệ thống chính sách thuế để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đảm bảo tính ổn định, bền vững của quy mô nguồn lực; có mức độ viễn cảnh hợp lý các nguồn lực cho ngân sách nhà nước, góp phần thiết lập môi trường kinh tế cạnh tranh, phù hợp với quá trình hội nhập, phát triển của nền kinh tế.

Thứ hai, xây dựng ngành Thuế Việt Nam hiện đại, tập trung, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, công tác quản lý thuế, phí và lệ phí thống nhất, minh bạch, chuyên sâu, chuyên nghiệp theo phương pháp quản lý rủi ro, đồng thời dựa trên nền tảng thuế điện tử và ba trụ cột cơ bản: thuế chế, quản lý thuế đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; nguồn nhân lực chuyên nghiệp, liêm chính, đổi mới; công nghệ thông tin hiện đại, tích hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý thuế trong bối cảnh kinh tế số.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có thể sử dụng xuất HĐĐT trên điện thoại và máy tính bảng

Để hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh triển khai hóa đơn điện tử (HĐĐT), thời gian tới Tổng cục Thuế sẽ triển khai đề án giải pháp tích hợp HĐĐT vào App giúp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng có thể xuất hóa đơn ngay trên điện thoại, máy tính bảng một cách dễ dàng theo đúng quy định của pháp luật.

Theo quy định của Luật Quản lý thuế 38 và Thông tư 78 thì việc áp dụng HĐĐT đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (sau đây viết tắt là NNT) như sau:

Một là, NNT nộp thuế theo phương pháp kê khai, thực hiện chế độ kế toán sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ.

Trường hợp, NNT nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh (*trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ hàng tiêu dùng; ăn uống; nhà hàng; khách sạn; bán lẻ thuốc tây dược; dịch vụ vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác*) có thể được lựa chọn sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Cục Thuế TP. Hà Nội cho biết, đã tập huấn triển khai HĐĐT để hướng dẫn cho hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn sử dụng HĐĐT khi bán hàng hóa, dịch vụ. Tính đến ngày 17/1/2022 trên địa bàn Hà Nội có 8% hộ cá thể theo phương pháp kê khai thực hiện đăng ký thành công HĐĐT.

Hai là, NNT không thực hiện chế độ kế toán và không nộp thuế theo phương pháp kê khai (hộ khoán, CNKD nộp thuế theo từng lần phát sinh) nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp HĐĐT có mã theo từng lần phát sinh và phải kê khai, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp HĐĐT theo từng lần phát sinh.

Để không gây áp lực cho người nộp thuế và các tổ chức cung cấp giải pháp mà vẫn đảm bảo tiến độ triển khai, Tổng cục Thuế triển khai HĐĐT đối với NNT theo 02 giai đoạn.

Giải đoạn 1 triển khai HĐĐT tại 06 tỉnh, thành phố gồm: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Phú Thọ, Bình Định. Theo đó, đối với NNT chỉ triển khai HĐĐT cấp theo từng lần phát sinh tại cơ quan thuế (trực tiếp trên: hoadoondientu.gdt.gov.vn - Cổng TTĐT Tổng cục Thuế). Ưu tiên triển khai đối với doanh nghiệp, tổ chức bắt buộc phải thực hiện ngay HĐĐT theo Nghị định 123 và hóa đơn cấp theo từng lần phát sinh.

Đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện từ 01/01/2022, phù hợp với phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai được thực hiện từ 01/01/2022 (theo Thông tư số 88/2021/TT-BTC). NNT có thể đăng ký, lập, sử dụng HĐĐT qua tổ chức cung cấp dịch vụ HĐĐT trên máy tính có kết nối mạng internet hoặc từ app của thiết bị thông minh.

Đối với NNT tại địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ thì có thể sử dụng trực tiếp trên Cổng TTĐT Tổng cục Thuế trong thời gian 12 tháng kể từ ngày bắt đầu sử dụng HĐĐT. NNT sử dụng HĐĐT nếu không có nhu cầu sử dụng phần mềm kế toán hộ kinh doanh thì có thể vẫn ghi sổ tay theo hình thức tự in sổ theo mẫu tại Thông tư 88, đối với Sổ có phát sinh.

Giai đoạn 2 triển khai tiếp tại 57 tỉnh, thành phố, dự kiến từ tháng 4/2022. Tại các địa bàn chưa triển khai HĐĐT, NNT vẫn tiếp tục sử dụng hóa đơn mua của cơ quan thuế theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Đối với HĐĐT có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. Thời điểm bắt đầu triển khai từ 01/7/2022 và sẽ triển khai thí điểm tại một số địa bàn, sau đó sẽ triển khai trên phạm vi toàn quốc. Cơ sở kinh doanh nào chưa triển khai máy tính tiền thì vẫn áp dụng HĐĐT theo Nghị định 123 và Thông tư 78.

Theo bà Nguyễn Thị Lan Anh, Vụ trưởng Vụ quản lý thuế DNNCN (Tổng cục Thuế) cho biết, Tổng cục Thuế đã chỉ đạo các cơ quan thuế địa phương tăng cường tuyên truyền quy định pháp luật thuế về HĐĐT để giúp NNT nắm được quy định về việc sử dụng HĐĐT. Đồng thời, cơ quan thuế phải tăng cường công tác hỗ trợ giải pháp về công nghệ thông tin đối với NNT thông qua việc triển khai giải pháp tích hợp HĐĐT vào App giúp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hành có thể xuất hóa đơn ngay trên điện thoại, máy tính便捷 một cách dễ dàng theo đúng quy định của pháp luật./.

Kịp thời chỉ đạo rà soát khắc phục những vướng mắc trong quá trình áp dụng HĐĐT của người nộp thuế

Triển khai hóa đơn điện tử (HĐĐT) là một chủ trương lớn của Chính phủ, Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế trong việc hiện đại hóa, số hóa từng bước công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước góp phần cung cả nước triển khai thành công Chương trình chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ. Vì vậy, Tổng cục Thuế đã triển khai từng bước đi thận trọng, cần thiết nhằm tạo điều kiện cho cơ quan thuế và các đơn vị cung cấp dịch vụ (TVAN) vận hành thông suốt hệ thống và khắc phục những phát sinh hệ thống (nếu có) trong thực tế triển khai nhằm đem lại những tiện ích thuận tiện, phù hợp nhất đối với người nộp thuế.

Khẩn trương triển khai rà soát vướng mắc để có giải pháp hỗ trợ kịp thời

Thời gian vừa qua, đã có thông tin từ cơ quan báo chí phản ánh một số doanh nghiệp (DN), hộ kinh doanh gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện áp dụng HĐĐT trên hệ thống do bị nghẽn hệ thống cấp mã HĐĐT.

Về nội dung trên, ngay sau khi tiếp nhận thông tin, Lãnh đạo Tổng cục Thuế đã trực tiếp chỉ đạo Trung tâm điều hành HĐĐT Tổng cục Thuế và Cục Công nghệ thông tin (Tổng cục Thuế) phối hợp với các Trung tâm của 6 Cục Thuế địa phương khẩn trương rà soát và báo cáo nhanh Tổng cục. Đồng thời, các Cục Thuế địa phương phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp dịch vụ (TVAN) triển khai rà soát, nắm bắt thêm thông tin vướng mắc từ phía DN và người nộp thuế (NNT) để có phương án hỗ trợ kỹ thuật kịp thời.

Trường hợp, nếu vướng mắc kỹ thuật (có tính chất cá biệt) vượt quá phạm vi quản lý của đơn vị, phải báo cáo kịp thời để Tổng cục Thuế có phương án hỗ trợ, đảm bảo hệ thống vận hành thông suốt, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho DN và hộ, cá nhân kinh doanh.

Đồng thời, Tổng cục Thuế yêu cầu, sau khi rà soát các vướng mắc và đưa ra những giải pháp khắc phục, các Cục/Vụ/đơn vị chức năng phải kịp thời triển khai các giải pháp để các Cục Thuế địa phương phối hợp với NNT tổ chức thực hiện.

Trước đó, trong quá trình chuẩn bị triển khai HĐĐT, ngành Thuế cũng dự báo trong quá trình thực hiện HĐĐT trong thực tế, cả cơ quan quản lý thuế và NNT (bao gồm cộng đồng DN, hộ và cá nhân kinh doanh...) sẽ gặp những khó khăn nhất định..., vì vậy, Tổng cục Thuế đã báo cáo Bộ Tài chính trình Chính phủ cho phép áp dụng 2 giai đoạn, gồm: Giai đoạn 1, áp dụng HĐĐT tại 6 tỉnh, thành phố gồm: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bình Định, Phú Thọ (chiếm tới 60% số lượng DN, khoảng 70% trên tổng số lượng hóa đơn trên cả nước); Giai đoạn 2, áp dụng trên phạm vi cả nước (57 tỉnh, thành phố).

Có thể khẳng định, đây là bước đi thận trọng, cần thiết nhằm tạo điều kiện cho cơ quan thuế và các đơn vị cung cấp dịch vụ (TVAN) vận hành thông suốt hệ thống và khắc phục những phát sinh hệ thống (nếu có) trong thực tế triển khai nhằm đem lại những tiện ích thuận tiện, phù hợp nhất đối với NNT trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Song song với đó, Tổng cục Thuế thành lập 07 Trung tâm điều hành HĐĐT với Trung tâm chính đặt tại cơ quan Tổng cục Thuế và 06 Trung tâm đặt trực tiếp tại 06 Cục Thuế với nhiệm vụ trực tiếp điều hành hệ thống HĐĐT và tiếp nhận kịp thời những vướng mắc từ NNT để hỗ trợ kịp thời. Các Trung tâm đều hoạt động với tần suất 24/7.

Đồng thời, ngay sau Lễ kích hoạt bấm nút chính thức triển khai Hệ thống HĐĐT (ngày 21/11/2021), để thực hiện được mục tiêu đã đặt ra, Tổng cục Thuế đã thường xuyên tổ chức họp giao ban, đánh giá kết quả thực hiện triển khai HĐĐT, trao đổi, thảo luận và xử lý các vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai; Tổ chức các cuộc họp trực tuyến tại Trung tâm Điều hành triển khai HĐĐT của Tổng cục Thuế với 06 Cục Thuế (triển khai giai đoạn 1) và 20 tổ chức nhận, truyền và lưu trữ dữ liệu HĐĐT cùng 71 tổ chức cung cấp giải pháp nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai HĐĐT.

Bên cạnh đó, Tổng cục Thuế cũng đã triển khai, mở rộng các kênh tiếp nhận và xử lý yêu cầu hỗ trợ của NNT như: Hotline, Email, Web, 479 kênh hỗ trợ NNT, Chatbot, Zalo... xây dựng hệ thống hỏi đáp tự động về HĐĐT dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ NNT trong quá trình triển khai, áp dụng.

Triển khai thành công HĐĐT cần sự phối hợp chặt chẽ của cơ quan thuế và NNT

Để thực hiện thành công chủ trương triển khai HĐĐT đi vào cuộc sống rất cần sự vào cuộc, ủng hộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng DN, hộ và cá nhân kinh doanh trong việc đẩy mạnh triển khai HĐĐT, góp phần quan trọng cùng Chính phủ tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch và thuận lợi cho người dân, DN, từ đó tăng năng suất lao động và thực hiện thành công Chiến lược chuyển đổi số quốc gia.

Đối với việc triển khai HĐĐT, Tổng cục Thuế coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong chuyển đổi phương thức quản lý thuế theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả cho cả cơ quan thuế và NNT. Đây cũng là tiền đề để Chính phủ Việt Nam trong đó có ngành Tài chính nói chung và ngành Thuế nói riêng đạt được những mục tiêu quốc gia về chuyển đổi số.

Nhận thức rõ vai trò quan trọng đó, thời gian qua, Tổng cục Thuế đã hết sức nỗ lực, quyết tâm vào cuộc, triển khai khẩn trương, quyết liệt các nhiệm vụ, nội dung công

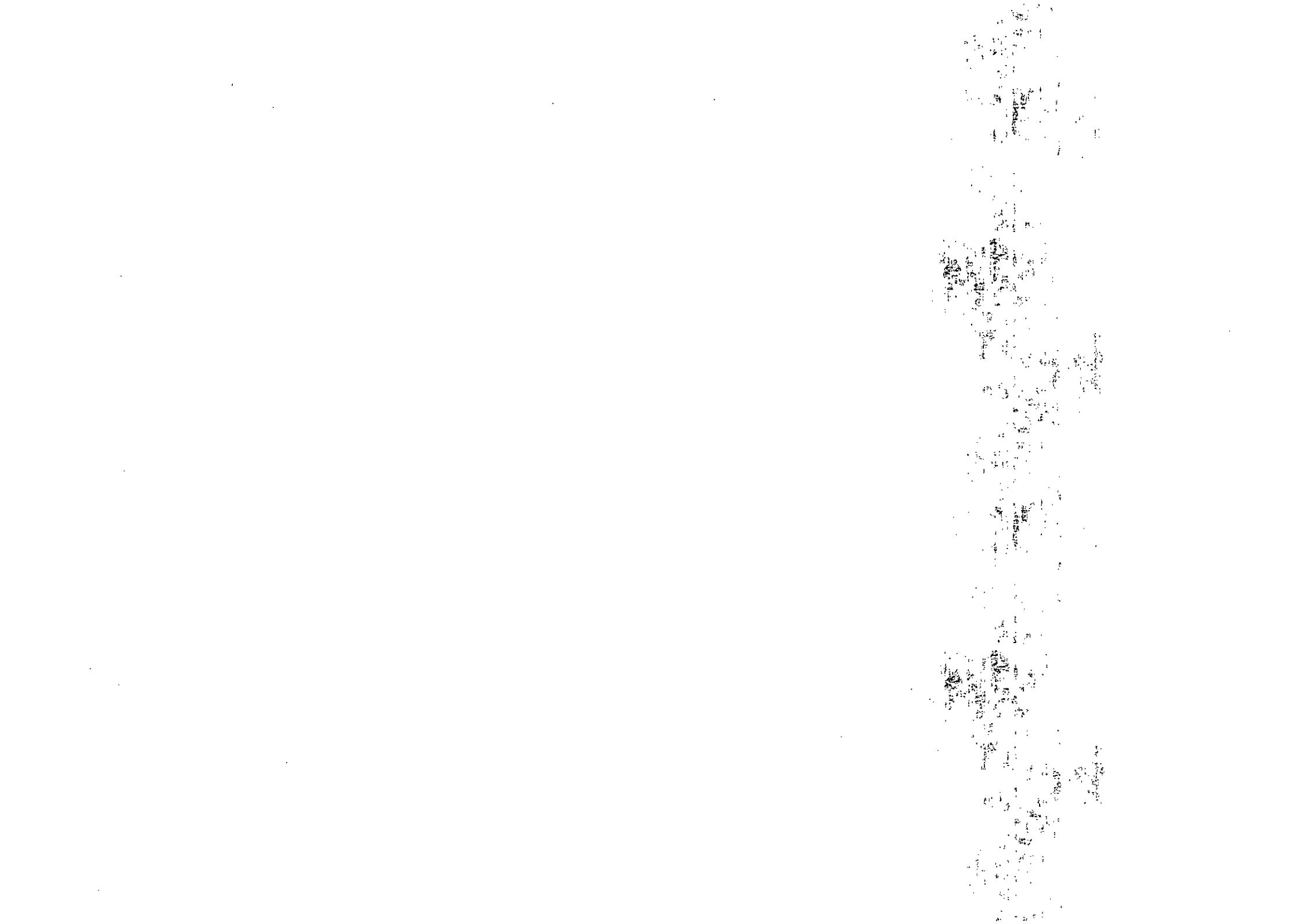
việc nhằm sớm đưa HĐĐT vào cuộc sống. Toàn ngành Thuế đã tập trung tham mưu giúp Bộ Tài chính xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hệ thống chính sách hoàn chỉnh (Luật Quản lý thuế, Nghị định và Thông tư hướng dẫn); Chuẩn bị kỹ lưỡng về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, đầu tư máy móc thiết bị công nghệ thông tin, nâng cấp, mở rộng đường truyền; Xây dựng phần mềm ứng dụng; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai HĐĐT.

Để chuẩn bị triển khai cho giai đoạn 2 tại địa bàn 57 tỉnh, thành phố còn lại từ tháng 4/2022, Tổng cục Thuế tiếp tục triển khai mở rộng kết nối với các tổ chức cung cấp dịch vụ nhận truyền và lưu trữ dữ liệu HĐĐT đồng thời rà soát, hoàn thiện thể chế, quy trình nghiệp vụ HĐĐT phục vụ triển khai trên phạm vi toàn quốc. Trong đó, trọng tâm là rà soát các ý kiến, nội dung vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai HĐĐT tại 6 tỉnh, thành phố giai đoạn 1 để nghiên cứu đề xuất các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế tại địa phương và thực hiện kiểm tra, kết nối giữa hệ thống giải pháp hóa đơn của DN và hệ thống quản lý HĐĐT của cơ quan Thuế.

Song song với đó, cơ quan thuế các cấp cũng mở rộng việc tập huấn, tuyên truyền triển khai, sử dụng HĐĐT đến tất cả NNT trên toàn quốc. Đẩy mạnh việc phối hợp giữa cơ quan Thuế và các tổ chức cung cấp dịch vụ HĐĐT trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ NNT sử dụng HĐĐT; xây dựng, triển khai mở rộng hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, đường truyền...) để triển khai hệ thống quản lý HĐĐT cho các Cục Thuế còn lại đảm bảo hoàn thành mục tiêu cả nước áp dụng HĐĐT trước thời điểm ngày 01/7/2022./.

Với các vướng mắc trong quá trình áp dụng HĐĐT, Tổng cục Thuế trân trọng cảm ơn công đồng các DN, hộ, cá nhân kinh doanh và các cơ quan thông tấn báo chí kịp thời phản ánh.

Với tinh thần cầu thị, Tổng cục Thuế khẳng định mong tiếp tục nhận được những phản ánh trực tiếp thông qua hệ thống đường dây ‘nóng’ tại các Trung tâm điều hành HĐĐT của Tổng cục Thuế và 6 Cục Thuế địa phương để từ đó giúp ngành Thuế kịp thời hỗ trợ giải quyết vướng mắc và tiếp tục tăng cường hoàn thiện hệ thống HĐĐT giai đoạn 1, tạo tiền đề để triển khai giai đoạn 2 thành công theo đúng yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính.



**CẨM NANG VỀ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI
HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH**

MỤC LỤC

Câu 1: Để miễn thuế theo Nghị quyết 406 của UBTVQH thì các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải thực hiện theo thủ tục như thế nào?	4
Câu 2: Tôi là hộ khoán, kinh doanh mặt hàng vật liệu xây dựng tại Hà Nội, được biết có quy định miễn thuế cho hộ kinh doanh 6 tháng cuối năm 2021 do bị ảnh hưởng covid. Vậy hộ kinh doanh của tôi có được miễn thuế không?.....	5
Câu 3: Tôi là hộ kê khai, tôi muốn sử dụng hóa đơn điện tử từ 01/01/2022 có được không?	6
Câu 4: Tôi là hộ khoán khi đến cơ quan thuế mua hoá đơn lẻ thì chứng từ chứng minh đầu vào có chấp nhận hoá đơn thường hoặc bảng kê không hay là bắt buộc phải có hoá đơn đỏ. Vì hàng hoá bán lẻ hiện còn tồn, và rau, củ tôi mua để làm quán ăn không có hoá đơn.....	6
Câu 5: Những loại hàng hóa nào khi mua vào mà không cần hóa đơn? Và nếu được lập bảng kê thì lập theo mẫu bảng kê nào?	6
Câu 6: Cho tôi hỏi việc hỗ trợ miễn thuế hộ cá nhân là áp dụng cho tháng nào? Và khi tôi làm kê khai báo cáo để đi đóng thuế quý 4/2021 thì không cần báo cáo các tháng được miễn phải không?	7
Câu 7: Trường hợp hộ kinh doanh kê khai nộp thuế theo quý và doanh thu năm dương lịch trên dưới 1 tỷ đồng/năm thì có phải kê khai sử dụng hóa đơn điện tử?	8
Câu 8: Căn cứ vào đâu để xác định hộ khoán áp dụng Thông tư 40/2021/TT-BTC, vì có nhiều trường hợp không yêu cầu đăng ký kinh doanh nhưng vẫn là cá nhân kinh doanh?	8
Câu 9: Tôi đang sử dụng hóa đơn trực tiếp của Chi cục Thuế cấp bấy giờ chuyển sang hóa đơn điện tử thì thực hiện như thế nào?	8
Câu 10: Tại nội dung thứ 3, điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC: Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất, cung cấp;... Có nghĩa là: Phải có Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa mua của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong nước hay chỉ hàng hóa nhập khẩu mới phải hóa đơn?	9

- Câu 11: Tôi là hộ kinh doanh nộp thuế khoán, năm 2020 tôi có mua 01 quyền hóa đơn của thuế để xuất cho khách hàng, nhưng từ tháng 7/2021, thuế thu lại quyền hóa đơn của tôi và nói tôi từ giờ muốn xuất hóa đơn thì lên thuế để thuế bán hóa đơn cho từng lần cần xuất hóa đơn chứ không bán cho cả quyền như trước đây, vậy có cách nào để tôi sử dụng hóa đơn dễ dàng hơn mà không phải mua từng số hóa đơn khi có phát sinh như vậy nữa không? Tôi có thấy nói về việc dùng hóa đơn điện tử, vậy tôi làm thế nào để được dùng hóa đơn điện tử? 9
- Câu 12: Trong năm 2021 tôi thực hiện phương pháp khoán sử dụng hóa đơn sang năm 2022 khi chuyển sang phương pháp kê khai thuế thì hàng tồn kho năm 2021 sẽ được xác định như thế nào? 10
- Câu 13: Hộ kinh doanh của tôi mỗi năm bị án định thuế khoán tăng lên nhưng thực tế doanh thu các năm gần đây giảm nhiều do ảnh hưởng của dịch covid. Vậy làm sao để xin giảm mức thuế khoán? 10
- Câu 14: Khi áp dụng hóa đơn điện tử, thì hộ kinh doanh có còn được mua và sử dụng quyền hóa đơn mua bán của chi cục thuế nữa không? 11
- Câu 15: Cho em hỏi về thông tin hóa điện tử và đặc biệt là các bước mà hộ kinh doanh cần làm để tiến hành sử dụng hóa đơn điện tử 11
- Câu 16: Hộ kinh doanh bán vật liệu xây dựng và có doanh thu năm 2020 là 15 tỷ đồng và thường xuyên phải xuất hóa đơn để giao cho người mua hàng thì được xác định là hộ kinh doanh quy mô lớn phải không? Hộ phải thực hiện việc kê khai, nộp thuế và sử dụng hóa đơn như thế nào theo quy định mới để tránh việc vi phạm do không hiểu biết dẫn đến bị xử phạt. 12
- Câu 17: Từ 01/01/2022 tôi chuyển sang phương pháp kê khai. Vậy hàng hóa còn tồn năm 2021 tôi không lưu đủ chứng từ, thì tôi có được ghi nhận vào sổ kho không? Để được ghi nhận thì phải làm như thế nào? 13
- Câu 18: Hộ kinh doanh mở phòng khám chữa bệnh phải nộp thuế TNCN theo tỷ lệ thuế suất là bao nhiêu % trên doanh thu? Hộ kinh doanh hoạt động lĩnh vực giáo dục mầm non phải nộp thuế TNCN theo tỷ lệ thuế suất là bao nhiêu % trên doanh thu? 13
- Câu 19: Nếu Hộ kinh doanh hàng ăn uống chuyển sang phương pháp kê khai khi mua hàng hóa, thực phẩm của người nông dân thì cách ghi sổ đầu vào như thế nào? 14
- Câu 20: Năm 2022 Tôi đăng ký phương pháp kê khai thuế. Xin cho hỏi phương pháp tính thuế có thay đổi so với năm 2021 không ạ? Đầu ra đầu vào có bắt buộc phải có hóa đơn đỏ không ạ? 14

Câu 21: Xin hỏi những hộ kinh doanh như thế nào thì được phân loại là hộ kinh doanh quy mô lớn	15
Câu 22: 1. Cá nhân cho doanh nghiệp Thuê nhà xuất hóa đơn điện tử thì đăng ký, xuất, kê khai như thế nào? 2. Năm 2021 có miễn giảm thuế như thế nào đối với cá nhân kinh doanh cho thuê nhà? 3. Năm 2021, dịch bùng phát, thực hiện giãn cách theo quy định nhà nước nên DN không kinh doanh được và chủ nhà đồng ý miễn - giảm thì kê khai thuế như thế nào? cần hồ sơ gì? thuế kê khai như thế nào?	16
Câu 23: Xin hỏi theo Thông tư số 40/2021 của Bộ Tài chính, thuế suất GTGT, TNCN đối với hộ kinh doanh dịch vụ khám chữa bệnh được mức thuế suất như thế nào?	17
Câu 24: Hộ kinh doanh nào được kê khai theo quý và tháng	17
Câu 25: Tôi là chủ hộ kinh doanh, theo tôi tìm hiểu thì từ 01/01/2022, hộ kinh doanh áp dụng chế độ kế toán theo thông tư số 88/2021/TT-BTC. Hộ kinh doanh trên địa bàn TP Hà Nội triển khai sử dụng hoá đơn điện tử, kê khai đầu vào, đầu ra. Kính mong quý cơ quan hướng dẫn đơn vị lập hoá đơn và kê khai theo quý/tháng.	17
Câu 25: Hộ kinh doanh có ngưỡng doanh thu trên 10 tỷ thuộc đối tượng bắt buộc phải chuyển đổi phương pháp tính thuế sang Hộ kê khai, sử dụng hóa đơn điện tử nhưng nếu HKD không đáp ứng được về SS kế toán và Hóa đơn điện tử thì có thể tiếp tục thực hiện theo phương pháp khoán như trước đây được không?	20
Câu 26: 1. Cách tính thuế của hộ kinh doanh cá thể sử dụng hoá đơn như thế nào? 2. Hộ kinh doanh cá thể sử dụng hoá đơn thì phải nộp thuế như thế nào?.	21
Câu 27: Theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC về thuế GTGT, thuế TNCN với hộ kinh doanh thì hồ sơ khai thuế Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất,... Vậy hộ kinh doanh có cần hóa đơn GTGT, Hóa đơn trực tiếp của cơ quan thuế hay chỉ cần bảng kê giao hàng hóa/ hóa đơn bán lẻ hàng hóa.....	21
Câu 28: Hộ gia đình tôi đang kinh doanh tiệm tạp hóa; doanh thu trên 100tr/năm, thực hiện phương pháp khoán trong năm 2021. Trong năm 2022 có những chính sách gì mới, cần áp dụng về kê khai, nộp thuế đối với hộ kinh doanh không?.....	22



- Câu 29: Có thể làm hóa đơn điện tử có mã số hay không có mã? 24
- Câu 30: Số lượng hàng tồn kho từ nhiều năm không có hóa đơn thì xử lý như thế nào. 25
- Câu 31: Cửa hàng e chưa chuẩn bị được cơ sở vật chất, trang thiết bị máy tính, tôi muốn tiếp tục mua hóa đơn của cơ quan thuế đến hết tháng 3/22 thì có được không? 25
- Câu 32: Tôi là cửa hàng bán lẻ Văn Phòng phẩm theo thuế khoán, khi chuyển sang hóa đơn điện tử thì vẫn khai báo thuế trực tuyến theo thuế khoán bình thường như lúc dùng hóa đơn giấy phải không? 26
- Câu 33: Tôi là cửa hàng bán lẻ theo thuế khoán. Tôi muốn đăng ký hóa đơn điện tử thì phải làm thế nào? 26
- Câu 34: Trường hợp nào được đăng ký nộp thuế theo phương pháp khoán. Mức thuế khoán là bao nhiêu đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ hàng hoá tiêu dùng (tạp hoá), quy mô nhỏ gia đình. Các khoản thuế nào phải nộp. Chế độ hoá đơn chứng từ, báo cáo thuế..... 27
- Câu 35: Năm 2021 tôi được cơ quan thuế xác định nộp thuế theo phương pháp khoán. Tôi không xác định được doanh thu thực tế năm 2021, vậy tôi có phải khai, nộp tờ khai 01/CNKD năm 2022 không? 29
- Câu 36: Trường hợp khai thuế hộ kinh doanh theo quý, cuối năm nếu tổng cộng 4 quý trong năm từ 100 triệu trở xuống thì xử lý ra sao? giả sử mỗi quý đều đã nộp xong hàng quý. 29
- Câu 37: Tôi hiện tại kinh doanh sách giáo khoa, dụng cụ học tập, văn phòng phẩm, nhu yếu phẩm, đồ dùng văn phòng. Cho hỏi khi viết hóa đơn điện tử tôi cần làm những thủ tục gì, và cần phải cài đặt thông tin thuế như thế nào để thuận tiện cho đôi bên và cách tính thuế để chúng tôi thực hiện đúng quy luật của pháp luật mình ạ! Mong cơ quan chức năng thuế hướng dẫn tận tình để các cơ sở chúng tôi làm tốt trong công việc và đúng luật!!! 30

Câu 1: Để miễn thuế theo Nghị quyết 406 của UBTQH thì các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải thực hiện theo thủ tục như thế nào?

Trả lời:

Nghị quyết số 406/2021/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của UBTVQH và Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ không quy định hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải thực hiện thêm các thủ tục để được miễn thuế, mà cơ quan thuế có trách nhiệm hỗ trợ người nộp thuế trong việc xác định số thuế được miễn, cụ thể như sau:

Đối với hộ kinh doanh thì Chi cục Thuế căn cứ số thuế khoán của các tháng trong Quý III và Quý IV năm 2021 của các hộ kinh doanh tại địa bàn chịu tác động của dịch Covid -19 trong năm 2021 để ban hành Thông báo miễn thuế gửi trực tiếp đến từng hộ kinh doanh.

Đối với Tổ chức, cá nhân khẩu trù, khai thay, nộp thay cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; Hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn quyền/lè thì hệ thống ứng dụng hỗ trợ khai thuế đã được Tổng cục Thuế nâng cấp để người nộp thuế tự xác định số thuế được miễn trên hồ sơ khai thuế theo quy định tại Nghị định số 92/2021/NĐ-CP.

Câu 2: Tôi là hộ kinh doanh, kinh doanh mặt hàng vật liệu xây dựng tại Hà Nội, được biết có quy định miễn thuế cho hộ kinh doanh 6 tháng cuối năm 2021 do bị ảnh hưởng covid. Vậy hộ kinh doanh của tôi có được miễn thuế không?

Trả lời:

Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 406/2021/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 quy định một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chịu ảnh hưởng của dịch Covid -19 đồng thời Chính phủ đã ban hành Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/2021/NQ-UBTVQH15. Theo đó quy định:

Các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được miễn thuế là cá nhân cư trú hoạt động trong mọi ngành nghề, hình thức khai thuế, nộp thuế, có hoạt động sản xuất kinh doanh tại các địa bàn huyện, thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021. Không áp dụng việc miễn thuế đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

Các loại thuế được miễn đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm: thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021.

Như vậy, hộ kinh doanh vật liệu xây dựng của anh thuộc trường hợp được miễn thuế khoán của quý III và quý IV năm 2021.

Câu 3: Tôi là hộ kinh doanh, tôi muốn sử dụng hóa đơn điện tử từ 01/01/2022 có được không?

Trả lời:

Hộ kinh doanh có thể sử dụng hóa đơn điện tử từ 01/01/2022 theo lộ trình và thực hiện theo thông báo triển khai của cơ quan thuế.

Để sử dụng hóa đơn điện tử, hộ kinh doanh phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khi áp dụng hóa đơn điện tử cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 4: Tôi là hộ kinh doanh khi đến cơ quan thuế mua hóa đơn lẻ thì chứng từ chứng minh đầu vào có chấp nhận hóa đơn thường hoặc bảng kê không hay là bắt buộc phải có hóa đơn đỏ. Vì hàng hóa bán lẻ hiện còn tồn, và rau, củ tôi mua để làm quán ăn không có hóa đơn.

Trả lời:

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì trong các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế từng lần phát sinh của hộ kinh doanh khi có nhu cầu hóa đơn lẻ để giao cho khách hàng phải kèm theo bản sao nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa dịch vụ như: bảng kê thu mua hàng hóa (chỉ áp dụng đối với hàng hóa là nông sản trong nước, hoặc hàng hóa mua bán trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu); hóa đơn của người bán giao cho (đối với các loại hàng hóa khác). Hóa đơn của người bán giao cho có thể là hóa đơn GTGT hoặc hóa đơn bán hàng tùy theo đối tượng người bán được áp dụng loại hóa đơn nào.

Trường hợp các giao dịch phát sinh trước 01/01/2022, theo quy định trước đây hộ kinh doanh không bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn chứng từ, do đó sẽ phát sinh các trường hợp hàng tồn kho mua trước 01/01/2022 có thể sẽ không có hóa đơn chứng từ theo quy định. Trường hợp này hộ kinh doanh tự xác định, tự chịu trách nhiệm khi cập nhật vào sổ kế toán đối với hàng tồn kho không có hóa đơn chứng từ được mua trước 01/01/2022. Cơ quan thuế trong quá trình quản lý có trách nhiệm kiểm tra và quản lý theo rủi ro đối với những trường hợp có dấu hiệu cập nhật giá trị hàng tồn kho không phù hợp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu bán ra để tránh các trường hợp lợi dụng.

Câu 5: Những loại hàng hóa nào khi mua vào mà không cần hóa đơn? Và nếu được lập bảng kê thì lập theo mẫu bảng kê nào?

Trả lời:

Tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính thì trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN) trong các trường hợp:

Mua hàng hóa là nông sản, hải sản, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

Mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rơm, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công không kinh doanh trực tiếp bán ra;

Mua đất, đá, cát, sỏi của hộ gia đình, cá nhân tự khai thác trực tiếp bán ra;

Mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt;

Mua đồ dùng, tài sản, dịch vụ của hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;

Mua hàng hóa, dịch vụ của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế GTGT (100 triệu đồng/năm).

Câu 6: Cho tôi hỏi việc hỗ trợ miễn thuế hộ cá nhân là áp dụng cho tháng nào? Và khi tôi làm kê khai báo cáo để đi đóng thuế quý 4/2021 thì không cần báo cáo các tháng được miễn phải không?

Trả lời:

Nghị quyết số 406/2021/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 quy định một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chịu ảnh hưởng của dịch Covid -19 đồng thời Chính phủ đã ban hành Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/2021/NQ-UBTVQH15. Theo đó quy định: Các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được miễn thuế là cá nhân cư trú hoạt động trong mọi ngành nghề, hình thức khai thuế, nộp thuế, có hoạt động sản xuất kinh doanh tại các địa bàn huyện, thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021. Không áp dụng việc miễn thuế đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số. Các loại thuế được miễn đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm: thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021.

Như vậy, nếu trường hợp hộ kinh doanh của anh thuộc trường hợp được miễn thuế theo quy định trên thì được miễn thuế cho các tháng trong quý III và quý IV năm 2021.

Theo điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị định 92/2021/NĐ-CP: “b) Đối với trường hợp cơ quan thuế không phải ra Thông báo nộp tiền: Hộ kinh doanh, cá

nhân kinh doanh; tổ chức, cá nhân khẩu trù, khai thay, nộp thay cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn quyền/lé tự xác định số thuế phải nộp sau khi miễn thuế để khai trên Tờ khai thuế, đồng thời lập bản xác định số thuế được miễn theo Mẫu số 01-1/PL-CNKD Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này để nộp kèm theo Tờ khai thuế”.

Như vậy, hộ kinh doanh phải lập Bản xác định số thuế được miễn theo Mẫu số 01-1/PL-CNKD Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP để nộp kèm theo Tờ khai thuế cho các tháng được miễn của quý IV/2021.

Câu 7: Trường hợp hộ kinh doanh kê khai nộp thuế theo quý và doanh thu năm dương lịch trên dưới 1 tỷ đồng/năm thì có phải kê khai sử dụng hóa đơn điện tử?

Trả lời:

Trường hợp hộ kinh doanh đủ điều kiện hoặc tự thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai thì phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC. Hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan quản lý thuế trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể

Câu 8: Căn cứ vào đâu để xác định hộ khoán áp dụng Thông tư 40/2021/TT-BTC, vì có nhiều trường hợp không yêu cầu đăng ký kinh doanh nhưng vẫn là cá nhân kinh doanh?

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì hộ, cá nhân kinh doanh là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực ngành nghề sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật (không phân biệt có đăng ký kinh doanh hay không).

Tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 40/2021/TT-BTC có quy định phương pháp tính thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh gồm: phương pháp kê khai, phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh, phương pháp khoán; Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán gọi chung là hộ khoán.

Câu 9: Tôi đang sử dụng hóa đơn trực tiếp của Chi cục Thuế cấp bấy giờ chuyển sang hóa đơn điện tử thì thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Hộ khoán thuộc trường hợp được cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh cần thực hiện các thủ tục sau:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Hộ khoán gửi đơn đề nghị mua hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo mẫu số 06/ĐN-PSĐT. Hộ khoán thực hiện khai, nộp thuế đầy đủ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.



Sau khi đã được cơ quan thuế chấp nhận đề nghị cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh thì thực hiện đăng nhập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế hoadondientu.gdt.gov.vn theo tài khoản đã được gửi vào thư điện tử (email) của người đề nghị để lập hóa đơn điện tử.

Câu 10: Tại nội dung thứ 3, điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC: Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất, cung cấp;... Có nghĩa là: Phải có Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa mua của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong nước hay chỉ hàng hóa nhập khẩu mới phải hóa đơn?

Trả lời:

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì trong các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế từng lần phát sinh của hộ khoán khi có nhu cầu hóa đơn lẻ để giao cho khách hàng phải kèm theo bản sao nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa dịch vụ như: bảng kê thu mua hàng hóa (chi áp dụng đối với hàng hóa là nông sản trong nước, hoặc hàng hóa mua bán trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu); hóa đơn của người bán giao cho (đối với các loại hàng hóa khác). Hóa đơn của người bán giao cho có thể là hóa đơn GTGT hoặc hóa đơn bán hàng tùy theo đối tượng người bán được áp dụng loại hóa đơn nào.

Câu 11: Tôi là hộ kinh doanh nộp thuế khoán, năm 2020 tôi có mua 01 quyền hóa đơn của thuế để xuất cho khách hàng, nhưng từ tháng 7/2021, thuế thu lại quyền hóa đơn của tôi và nói tôi từ giờ muốn xuất hóa đơn thì lên thuế để thuế bán hóa đơn cho từng lần cần xuất hóa đơn chứ không bán cho cả quyền như trước đây, vậy có cách nào để tôi sử dụng hóa đơn để dàng hơn mà không phải mua từng số hóa đơn khi có phát sinh như vậy nữa không? Tôi có thấy nói về việc dùng hóa đơn điện tử, vậy tôi làm thế nào để được dùng hóa đơn điện tử?

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP thì Hộ, cá nhân nộp thuế theo phương pháp khoán (Hộ khoán) thì sẽ được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh. Hộ khoán nếu có nhu cầu lấy hóa đơn giao cho khách hàng thì không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế. Khi phát sinh nhu cầu sử dụng hóa đơn, hộ khoán có thể trực tiếp đến cơ quan thuế để được hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh và phải nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn. Trường

hợp hộ khoán đã có tài khoản thuế điện tử, có điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) kết nối mạng internet, thì có thể gửi đề nghị cấp hóa đơn lẻ theo mẫu 06/ĐN-PSĐT đến cơ quan thuế trực tiếp qua cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (theo địa chỉ: hoaldondientu.gdt.gov.vn) mà không phải trực tiếp đến cơ quan thuế. Trong trường hợp này hộ khoán cũng có thể khai, nộp thuế điện tử cho phần phát sinh của hóa đơn đó mà không phải trực tiếp đến cơ quan, kho bạc. Hộ khoán liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn.

Câu 12: Trong năm 2021 tôi thực hiện phương pháp khoán sử dụng hóa đơn sang năm 2022 khi chuyển sang phương pháp kê khai thuế thì hàng tồn kho năm 2021 sẽ được xác định như thế nào?

Trả lời:

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai”.

Tại khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử phải giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kế toán, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.”

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 thì: “Nội dung, hình thức hóa đơn, trình tự lập, quản lý và sử dụng hóa đơn (kể cả hóa đơn điện tử) thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế”.

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, từ 01/01/2022 tất cả giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đều phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định. Trường hợp các giao dịch phát sinh trước 01/01/2022, theo quy định trước đây hộ khoán không bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn chứng từ, do đó sẽ phát sinh các trường hợp hàng tồn kho mua trước 01/01/2022 có thể sẽ không có hóa đơn chứng từ theo quy định. Trường hợp này hộ kinh doanh tự xác định, tự chịu trách nhiệm khi cập nhật vào sổ kê toán đối với hàng tồn kho không có hóa đơn chứng từ được mua trước 01/01/2022. Cơ quan thuế trong quá trình quản lý có trách nhiệm kiểm tra và quản lý theo rủi ro đối với những trường hợp có dấu hiệu cập nhật giá trị hàng tồn kho không phù hợp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu bán ra để tránh các trường hợp lợi dụng.

Câu 13: Hộ kinh doanh của tôi mỗi năm bị áp định thuế khoán tăng lên nhưng thực tế doanh thu các năm gần đây giảm nhiều do ảnh hưởng của dịch covid. Vậy làm sao để xin giảm mức thuế khoán?

Trả lời:

Căn cứ khoản 4 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì đối với hộ kinh doanh, cơ quan thuế xác định doanh thu và mức thuế khoán trên cơ sở tờ khai của hộ kinh doanh, cơ sở dữ liệu của ngành thuế, ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã/phường/thị trấn, tình hình phát triển kinh tế chung của địa bàn. Hộ kinh doanh sẽ nộp thuế khoán theo thông báo của cơ quan thuế từ đầu năm. Nếu trong năm có thay đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh (tăng/giảm quy mô, ngừng, tạm ngưng kinh doanh, thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh theo hướng dẫn tại điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC) thì hộ kinh doanh đề nghị điều chỉnh doanh thu và mức thuế khoán.

Câu 14: Khi áp dụng hóa đơn điện tử, thì hộ kinh doanh có còn được mua và sử dụng quyền hóa đơn mua bán của chi cục thuế nữa không?

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 90 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 thì Hộ kinh doanh sẽ áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế. Nếu là hộ kinh doanh thì sẽ được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh mà không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Khi Hộ kinh doanh được cơ quan thuế thông báo chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC thì không được mua hóa đơn quyền của cơ quan thuế (theo như quy định trước đây). Khi Hộ kinh doanh được cơ quan thuế chấp thuận sử dụng hóa đơn điện tử thì phải thực hiện tiêu hủy hóa đơn đã mua của cơ quan thuế. Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 15: Cho em hỏi về thông tin hóa điện tử và đặc biệt là các bước mà hộ kinh doanh cần làm để tiến hành sử dụng hóa đơn điện tử.

Trả lời:

Để sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC, cần thực hiện như sau:

Trường hợp hộ kinh doanh là hộ kinh doanh: khi phát sinh nhu cầu sử dụng hóa đơn, hộ kinh doanh có thể trực tiếp đến cơ quan thuế để được hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh và phải nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn. Trường hợp hộ kinh doanh đã có tài khoản thuế điện tử, có điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) kết nối mạng internet, thì có thể gửi đề nghị cấp hóa đơn lẻ theo mẫu 06/ĐN-PSĐT đến cơ quan thuế trực tiếp qua cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (theo địa chỉ: hoадondientu.gdt.gov.vn) mà không phải trực tiếp đến cơ quan thuế. Trong trường hợp này hộ kinh doanh cũng có thể khai, nộp thuế điện tử cho phần phát sinh của hóa đơn đó mà không phải trực tiếp đến cơ quan thuế, kho bạc.

Trường hợp hộ kinh doanh là hộ kê khai thì phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn. Để sử dụng hóa đơn điện tử, hộ kê khai cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử.

Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 16: Hộ kinh doanh bán vật liệu xây dựng và có doanh thu năm 2020 là 15 tỷ đồng và thường xuyên phải xuất hóa đơn để giao cho người mua hàng thì được xác định là hộ kinh doanh quy mô lớn phải không? Hộ phải thực hiện việc kê khai, nộp thuế và sử dụng hóa đơn như thế nào theo quy định mới để tránh việc vi phạm do không hiểu biết dẫn đến bị xử phạt.

Trả lời:

Hộ kê khai không phải nộp thuế khoán như trước đây mà sẽ thực hiện sổ sách kế toán đơn giản, lưu giữ hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC và chủ động kê khai, nộp thuế theo thực tế phát sinh. Việc xác định Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

Kỳ khai thuế sẽ là theo tháng hoặc theo quý mà không phải quyết toán vào cuối năm như doanh nghiệp.

Trong hồ sơ khai thuế của hộ kê khai sẽ gồm một tờ khai để phản ánh doanh thu thực tế phát sinh trong kỳ và một phụ lục kèm theo tờ khai để phản ánh chi phí thực tế phát sinh trong kỳ. Việc yêu cầu phải kê khai thông tin về chi phí thực tế phát sinh trong kỳ để cơ quan thuế có cơ sở để quản lý theo rủi ro đối với các trường hợp có dấu hiệu bất hợp lý giữa yếu tố đầu ra và đầu vào có thể việc thực hiện kiểm tra ngay tại địa điểm của hộ kinh doanh. Mặc dù cơ quan thuế yêu cầu cung cấp thông tin về chi phí nhưng việc tính thuế phải nộp là tính theo tỷ lệ trên doanh thu, mà không tính trên chênh lệch như doanh nghiệp. Hộ kinh doanh áp dụng phương pháp kê khai thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 11 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

Trường hợp hộ kinh doanh là hộ kê khai thì phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn. Để sử dụng hóa đơn điện tử, hộ kê khai cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử.

Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 17: Từ 01/01/2022 tôi chuyển sang phương pháp kê khai. Vậy hàng hóa còn tồn năm 2021 tôi không lưu đủ chứng từ, thì tôi có được ghi nhận vào sổ kho không? Để được ghi nhận thì phải làm như thế nào?

Trả lời:

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”.

Tại khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử phải giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kê toán, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.*”

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 thì: “*Nội dung, hình thức hóa đơn, trình tự lập, quản lý và sử dụng hóa đơn (kể cả hóa đơn điện tử) thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế*”.

Căn cứ quy định và hướng dẫn trên, từ 01/01/2022 tất cả giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đều phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Trường hợp các giao dịch phát sinh trước 01/01/2022, theo quy định trước đây hộ kinh doanh không bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn chứng từ, do đó sẽ phát sinh các trường hợp hàng tồn kho mua trước 01/01/2022 sẽ không có hóa đơn chứng từ theo quy định. Trường hợp này hộ kinh doanh tự xác định, tự chịu trách nhiệm khi cập nhật vào sổ kế toán đối với hàng tồn kho không có hóa đơn chứng từ được mua trước 01/01/2022. Cơ quan thuế trong quá trình quản lý có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và quản lý theo rủi ro đối với những trường hợp có dấu hiệu cập nhật giá trị hàng tồn kho không phù hợp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu bán ra để tránh các trường hợp lợi dụng.

Câu 18: Hộ kinh doanh mở phòng khám chữa bệnh phải nộp thuế TNCN theo tỷ lệ thuế suất là bao nhiêu % trên doanh thu? Hộ kinh doanh hoạt động lĩnh vực giáo dục mầm non phải nộp thuế TNCN theo tỷ lệ thuế suất là bao nhiêu % trên doanh thu?

Trả lời:

Căn cứ khoản 13 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC, khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC thì hoạt động khám bệnh được phép hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành, hoạt động dạy học thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ Phụ lục I - Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với Hộ, cá nhân kinh doanh ban hành kèm theo

Thông tư số 40/2021/TT-BTC, thuế suất áp dụng đối với những trường hợp trên như sau:

Hoạt động khám chữa bệnh: không chịu thuế GTGT, thuế suất thuế TNCN là 2%.

Hoạt động dạy học: không chịu thuế GTGT, thuế suất thuế TNCN là 2%.

Câu 19: Nếu Hộ kinh doanh hàng ăn uống chuyển sang phương pháp kê khai khi mua hàng hóa, thực phẩm của người nông dân thì cách ghi sổ đầu vào như thế nào?

Trả lời:

Tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính thì trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN) trong các trường hợp:

Mua hàng hóa là nông sản, hải sản, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

Mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rom, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công không kinh doanh trực tiếp bán ra;

Mua đất, đá, cát, sỏi của hộ gia đình, cá nhân tự khai thác trực tiếp bán ra;

Mua phê liệu của người trực tiếp thu nhặt;

Mua đồ dùng, tài sản, dịch vụ của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế GTGT (100 triệu đồng)

Do đó, trường hợp hộ kinh doanh hàng ăn uống chuyển sang phương pháp kê khai khi mua hàng hóa, thực phẩm của người nông dân đáp ứng các điều kiện nêu trên thì được lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN và ghi Phiếu nhập kho, Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Câu 20: Năm 2022 Tôi đăng ký phương pháp kê khai thuế. Xin cho hỏi phương pháp tính thuế có thay đổi so với năm 2021 không a? Đầu ra đầu vào có bắt buộc phải có hóa đơn đỏ không a?

Trả lời:

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”.

Tại khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử phải giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kế toán, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.*”

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 thì: “*Nội dung, hình thức hóa đơn, trình tự lập, quản lý và sử dụng hóa đơn (kể cả hóa đơn điện tử) thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế*”.

Tại Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn:

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế theo tháng trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng các tiêu chí khai thuế theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý (Tiêu chí khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP: có tổng doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề từ 50 tỷ đồng trở xuống).

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán.

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, từ 01/01/2022 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế, nộp thuế theo tháng hoặc quý và phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định. Tất cả giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đều phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Câu 21: Xin hỏi những hộ kinh doanh như thế nào thì được phân loại là hộ kinh doanh quy mô lớn

Trả lời:

Việc phân loại hộ kinh doanh quy mô lớn dựa theo tiêu chí doanh thu hoặc lao động sử dụng nếu đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ trở lên quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 40/2021/TT-BTC, cụ thể là:

- Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên;

- Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

Câu 22: 1. Cá nhân cho doanh nghiệp Thuê nhà xuất hóa đơn điện tử thì đăng ký, xuất, kê khai như thế nào? 2. Năm 2021 có miễn giảm thuế như thế nào đối với cá nhân kinh doanh cho thuê nhà? 3. Năm 2021, dịch bùng phát, thực hiện giãn cách theo quy định nhà nước nên DN không kinh doanh được và chủ nhà đồng ý miễn - giảm thì kê khai thuế như thế nào? cần hồ sơ gì? thuế kê khai như thế nào?

Trả lời:

1. Theo hướng dẫn tại điểm 2.5 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính thì DN thuê tài sản của cá nhân căn cứ hợp đồng thuê, chứng từ chi để hạch toán chi phí hợp lý, hợp lệ theo quy định, không bắt buộc phải yêu cầu cá nhân cung cấp hóa đơn.

Do đó hộ, cá nhân cho DN thuê tài sản không phải xuất hóa đơn. Riêng trường hợp các nhân cho các tổ chức sử dụng vốn NSNN thuê tài sản thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh. Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

2. Theo quy định tại Nghị quyết số 406/NQQ-UBTVQH15 và Nghị định số 92/2021/NĐ-CP thì “*Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 đối với hộ, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định. Không áp dụng việc miễn thuế đối với các khoản thu nhập, doanh nghiệp từ cung cấp sản phẩm và dịch phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.”*

Tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định 92/2021/NĐ-CP quy định: “*Các trường hợp đã nộp thuế phát sinh phải nộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 thì sẽ được cơ quan thuế xử lý bù trừ số tiền thuế nộp thừa với các khoản nợ hoặc khoản phát sinh của các kỳ tiếp theo và xử lý hoàn nộp thừa (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.*”

Căn cứ quy định nêu trên, hộ, cá nhân có tài sản cho thuê thuộc địa bàn chịu tác động của Covid-19 trong năm 2021 theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc trường hợp được miễn thuế phải nộp phát sinh từ cho thuê tài sản của các tháng trong quý III, quý IV năm 2021.

3. Trường hợp hộ, cá nhân cho thuê nhà điều chỉnh hợp đồng cho thuê với doanh nghiệp thì thực hiện khai điều chỉnh thông tin theo phụ lục hợp đồng có điều chỉnh vào Bảng kê 01-1/BK-TTS kèm theo Tờ khai 01/TTS gửi cơ quan thuế.

Câu 23: Xin hỏi theo Thông tư số 40/2021 của Bộ Tài chính, thuế suất GTGT, TNCN đối với hộ kinh doanh dịch vụ khám chữa bệnh được mức thuế suất như thế nào?

Trả lời:

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC thì hoạt động khám bệnh được phép theo quy định thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ Phụ lục I - Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với HKD, CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì thuế suất áp dụng đối với hoạt động khám chữa bệnh cụ thể như sau: không chịu thuế GTGT, thuế suất thuế TNCN là 2%.

Câu 24: Hộ kinh doanh nào được kê khai theo quý và tháng

Trả lời:

Căn cứ quy định tại Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 thì phương pháp kê khai áp dụng đối với hộ, cá nhân kinh doanh có quy mô lớn (Hộ, cá nhân kinh doanh có quy mô lớn được quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 40/2021/TT-BTC) và hộ kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng tự lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế GTGT theo tháng. Trường hợp đáp ứng tiêu chí kê khai theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 (doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề từ 50 tỷ đồng trở xuống) thì thực hiện khai thuế GTGT theo quý.

Câu 25: Tôi là chủ hộ kinh doanh, theo tôi tìm hiểu thì từ 01/01/2022, hộ kinh doanh áp dụng chế độ kế toán theo thông tư số 88/2021/TT-BTC. Hộ kinh doanh trên địa bàn TP Hà Nội triển khai sử dụng hóa đơn điện tử, kê khai đầu vào, đầu ra. Kính mong quý cơ quan hướng dẫn đơn vị lập hóa đơn và kê khai theo quý/tháng.

Trả lời:

Từ năm 2022 theo quy định mới của Luật Quản lý thuế số 38 thì hộ kinh doanh có thể lựa chọn nộp thuế theo phương pháp khoán (như trước đây hoặc nộp thuế theo phương pháp kê khai (đối với hộ đáp ứng điều kiện là quy mô lớn thì bắt buộc phải nộp thuế theo phương pháp kê khai)).

1. Nếu áp dụng phương pháp khoán thì thực hiện như sau:

1.1. Về đối tượng nộp thuế theo phương pháp khoán

Tại khoản 1, khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*1. Cơ quan thuế xác định số tiền thuế phải nộp theo phương pháp khoán thuế (sau đây gọi là mức thuế khoán) đối với trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng*

tù, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này”; “5. *Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”. Cụ thể về quy mô doanh thu và lao động như sau:

+ Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên;

+ Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

Căn cứ quy định nêu trên thì hộ kinh doanh trong mọi lĩnh vực ngành nghề nếu quy mô nhỏ thì áp dụng phương pháp thuế khoán, nếu quy mô lớn theo quy định nêu trên thì phải áp dụng phương pháp kê khai.

1.2. Về xác định doanh thu và mức thuế khoán

Tại khoản 7, Điều 3 Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Phương pháp khoán*” là phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu khoán do cơ quan thuế xác định để tính mức thuế khoán theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38”.

Tại Mục 1, Phụ lục I danh ngành nghề tính thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với HKD, CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn mức thuế đối với hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng) là 1% đối với thuế GTGT và 0,5% đối với thuế TNCN.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên thì đối với hộ khoán, cơ quan thuế xác định doanh thu và mức thuế khoán trên cơ sở tờ khai của hộ kinh doanh, cơ sở dữ liệu của ngành thuế, ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã/phường/thị trấn, tình hình phát triển kinh tế chung của địa bàn. Hộ kinh doanh sẽ nộp thuế khoán theo thông báo của cơ quan thuế từ đầu năm. Nếu trong năm có thay đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh (tăng/giảm quy mô, ngừng, tạm ngừng kinh doanh) thì cơ quan thuế sẽ thực hiện điều chỉnh doanh thu và mức thuế khoán theo thực tế. Đối với hoạt động bán lẻ hàng hóa (tạp hóa) ngoài thuế GTGT, TNCN, hộ kinh doanh còn phải nộp lệ phí môn bài một lần từ đầu năm theo mức 300.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 100 triệu đến 300 triệu đồng/năm; mức 500.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 300 triệu đến 500 triệu đồng/năm; mức 1 triệu đồng/1 năm nếu doanh thu trên 500 triệu đồng/năm. (tại Nghị định số 139/2021/NĐ-CP quy định về lệ phí môn bài).

1.3. Chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hộ khoán

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ khoán) không*

phải thực hiện chế độ kê toán. Hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn lẻ phải lưu trữ và xuất trình cho cơ quan thuế các hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp thì để nghị cấp, bán hóa đơn lẻ theo từng lần phát sinh. Riêng trường hợp hộ kinh doanh tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên lãnh thổ Việt Nam phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn, chứng từ hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa hợp pháp và xuất trình khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu”.

Tại điểm a.1 khoản 2 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định: “Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau: ...a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh và hóa đơn bán hàng trong các trường hợp: Hộ, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng;...”

2. Nếu áp dụng phương pháp kê khai

2.1. Về đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai”.

Tại khoản 1 Điều 8 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “Người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức cá nhân có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế phải thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế theo quy định của Luật này và pháp luật về giao dịch điện tử.”

Tại Điều 5 Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn như sau: “1. Phương pháp kê khai áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện kê khai thuế theo tháng trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng các tiêu chí khai thuế theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai nếu xác định doanh thu tính thuế không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế theo quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế.

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kê toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá

nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kê toán.

5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế”.

Căn cứ hướng dẫn nêu trên thì hộ kinh doanh nếu áp dụng phương pháp kê khai sẽ không áp dụng thuế khoán. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ thực hiện nghĩa vụ thuế theo phương pháp tự khai, tự nộp, tự chịu trách nhiệm theo hướng dẫn cụ thể tại Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC nêu trên. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khi áp dụng hóa đơn điện tử cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ kinh doanh thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử (tương tự như đối với DN) nếu có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Trường hợp hộ kinh doanh tại địa bàn chưa có đủ điều kiện hoặc cơ quan thuế chưa triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đối với hộ kinh doanh thì có thể khai thuế theo hồ sơ giấy.

Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 26: Hộ kinh doanh có ngưỡng doanh thu trên 10 tỷ thuộc đối tượng bắt buộc phải chuyển đổi phương pháp tính thuế sang Hộ kê khai, sử dụng hóa đơn điện tử nhưng nếu HKD không đáp ứng được về SS kê toan và Hóa đơn điện tử thì có thể tiếp tục thực hiện theo phương pháp khoán như trước đây được không?

Trả lời:

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.*”

Tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai, nếu xác định doanh thu tính thuế không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế theo quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế.”*

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp hộ kinh doanh có phát sinh doanh thu trong năm trên 10 tỷ đồng thì bắt buộc phải nộp thuế theo phương pháp kê khai, không áp dụng thuế khoán. Trường hợp hộ kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kê toán theo quy định dẫn đến không xác định được doanh thu hoặc xác định doanh thu không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế theo từng yếu tố (tương tự việc ấn định thuế đối với DN) quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế.

Câu 27: 1. Cách tính thuế của hộ kinh doanh cá thể sử dụng hóa đơn như thế nào? 2. Hộ kinh doanh cá thể sử dụng hóa đơn thì phải nộp thuế như thế nào?

Trả lời:

Hộ kinh doanh sẽ áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế. Hộ kinh doanh không được sử dụng hóa đơn GTGT, chỉ được sử dụng hóa đơn bán hàng, cụ thể như sau:

Nếu là hộ khoán thì sẽ được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh mà không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Hộ khoán ngoài việc nộp thuế khoán, còn phải nộp theo thực tế phát sinh theo từng lần trên hóa đơn.

Nếu là hộ kê khai thì phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn. Hộ kê khai không phải nộp thuế khoán, mà nộp thuế theo thực tế phát sinh theo hóa đơn (tương tự như đối với DN). Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khi áp dụng hóa đơn điện tử cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 28: Theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC về thuế GTGT, thuế TNCN với hộ kinh doanh thì hồ sơ khai thuế Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất;... Vậy hộ kinh doanh có cần hóa đơn GTGT, Hóa đơn trực tiếp của cơ quan thuế hay chỉ cần bảng kê giao hàng hóa/ hóa đơn bán lẻ hàng hóa.

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 40/2021/TT-BTC thì trong các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế từng lần phát sinh đối với hộ khoán khi có nhu cầu hóa đơn lẻ để giao cho khách hàng thì bảng kê thu mua hàng hóa chỉ áp dụng đối với hàng hóa là nông sản trong nước, hoặc hàng hóa mua bán trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu. Đối với các loại hàng hóa khác đều phải có hóa đơn của người bán giao cho. Hóa đơn của người bán giao cho có thể là hóa đơn GTGT hoặc hóa đơn bán hàng tùy theo đối tượng người bán được áp dụng loại hóa đơn nào.

Câu 29: Hộ gia đình tôi đang kinh doanh tiệm tạp hóa, doanh thu trên 100tr/năm, thực hiện phương pháp khoán trong năm 2021. Trong năm 2022 có những chính sách gì mới, cần áp dụng về kê khai, nộp thuế đối với hộ kinh doanh không?

Trả lời:

Từ năm 2022 theo quy định mới của Luật Quản lý thuế số 38 thì hộ kinh doanh có thể lựa chọn nộp thuế theo phương pháp khoán như trước đây hoặc nộp thuế theo phương pháp kê khai (đối với hộ đáp ứng điều kiện là quy mô lớn thì bắt buộc phải nộp thuế theo phương pháp kê khai).

1. Nếu áp dụng phương pháp khoán thì thực hiện như sau:

1.1. Về đối tượng nộp thuế theo phương pháp khoán

Tại khoản 1 khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*1.Cơ quan thuế xác định số tiền thuế phải nộp theo phương pháp khoán thuế (sau đây gọi là mức thuế khoán) đối với trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kê toán, hóa đơn, chứng từ, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này”*; “*5.Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”. Cụ thể về quy mô doanh thu và lao động như sau:

+ Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên;

+ Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

Căn cứ quy định nêu trên thì hộ kinh doanh trong mọi lĩnh vực ngành nghề nếu quy mô nhỏ thì áp dụng phương pháp thuế khoán, nếu quy mô lớn theo quy định nêu trên thì phải áp dụng phương pháp kê khai.

1.2. Về xác định doanh thu và mức thuế khoán

Tại khoản 7 Điều 3 Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*“Phương pháp khoán” là phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu khoán do cơ quan thuế xác định để tính mức thuế khoán theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38”*”.

Tại Mục 1, Phụ lục I danh ngành nghề tính thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với HKD, CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn mức thuế đối với hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng) là 1% đối với thuế GTGT và 0,5% đối với thuế TNCN.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên thì đối với hộ kinh doanh, cơ quan thuế xác định doanh thu và mức thuế khoán trên cơ sở tờ khai của hộ kinh doanh, cơ sở dữ liệu của ngành thuế, ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã/phường/thị trấn, tình hình phát triển kinh tế chung của địa bàn. Hộ kinh doanh sẽ nộp thuế khoán theo thông báo của cơ quan thuế từ đầu năm. Nếu trong năm có thay đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh (tăng/giảm quy mô, ngừng, tạm ngừng kinh doanh) thì cơ quan thuế sẽ thực hiện điều chỉnh doanh thu và mức thuế khoán theo thực tế. Đối với hoạt động bán lẻ hàng hóa (tạp hóa) ngoài thuế GTGT, TNCN, hộ kinh doanh còn phải nộp lệ phí môn bài một lần từ đầu năm theo mức 300.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 100 triệu đến 300 triệu đồng/năm; mức 500.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 300 triệu đến 500 triệu đồng/năm; mức 1 triệu đồng/1 năm nếu doanh thu trên 500 triệu đồng/năm (tại Nghị định số 139/2021/NĐ-CP quy định về lệ phí môn bài).

1.3. Chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hộ kinh doanh

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ kinh doanh) không phải thực hiện chế độ kê toán. Hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn lẻ phải lưu trữ và xuất trình cho cơ quan thuế các hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp thì để nghị cấp, bán hóa đơn lẻ theo từng lần phát sinh. Riêng trường hợp hộ kinh doanh tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên lãnh thổ Việt Nam phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn, chứng từ hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa hợp pháp và xuất trình khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu*”.

Tại điểm a.1 khoản 2 Điều 13 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định: “*2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau: ...a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh và hóa đơn bán hàng trong các trường hợp: Hộ, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4, Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng;...*”

2. Nếu áp dụng phương pháp kê khai

2.1. Về đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”.

Tại khoản 1 Điều 8 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức cá nhân có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế phải thực hiện giao dịch*

điện tử với cơ quan thuế theo quy định của Luật này và pháp luật về giao dịch điện tử.”

Tại Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn như sau: “*1. Phương pháp kê khai áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.*

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế theo tháng trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng các tiêu chí khai thuế theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai nếu xác định doanh thu tính thuế không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế theo quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế.

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán.

5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế”.

Căn cứ hướng dẫn nêu trên thì hộ kinh doanh nếu áp dụng phương pháp kê khai sẽ không áp dụng thuế khoán. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai sẽ thực hiện nghĩa vụ thuế theo phương pháp tự khai, tự nộp, tự chịu trách nhiệm theo hướng dẫn cụ thể tại Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC nêu trên. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khi áp dụng hóa đơn điện tử cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ kinh doanh thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử (tương tự như đối với DN) nếu có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Trường hợp hộ kinh doanh tại địa bàn chưa có đủ điều kiện hoặc cơ quan thuế chưa triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đối với hộ kinh doanh thì có thể khai thuế theo hồ sơ giấy.

Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

Câu 30: Có thể làm hóa đơn điện tử có mã số hay không có mã?

Trả lời:

Căn cứ Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 thì Hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế. Riêng hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán cần có hóa đơn để giao cho khách hàng

thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

Câu 31: Số lượng hàng tồn kho từ nhiều năm không có hóa đơn thì xử lý như thế nào.

Trả lời:

Tại khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai”.*

Tại khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử phải giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kê toán, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.”*

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 thì: “*3. Nội dung, hình thức hóa đơn, trình tự lập, quản lý và sử dụng hóa đơn (kể cả hóa đơn điện tử) thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế”.*

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, từ 01/01/2022 tất cả giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đều phải có hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Trường hợp các giao dịch phát sinh trước 01/01/2022, theo quy định trước đây hộ kinh doanh không bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn chứng từ, do đó sẽ phát sinh các trường hợp hàng tồn kho mua trước 01/01/2022 sẽ không có hóa đơn chứng từ theo quy định. Trường hợp này hộ kinh doanh tự xác định, tự chịu trách nhiệm khi cập nhật vào sổ kế toán đối với hàng tồn kho không có hóa đơn chứng từ được mua trước 01/01/2022. Cơ quan thuế trong quá trình quản lý có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và quản lý theo rủi ro đối với những trường hợp có dấu hiệu cập nhật giá trị hàng tồn kho không phù hợp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh; doanh thu bán ra để tránh các trường hợp lợi dụng.

Câu 32: Giả hàng e chưa chuẩn bị được cơ sở vật chất, trang thiết bị máy tính, tôi muốn tiếp tục mua hóa đơn của cơ quan thuế đến hết tháng 3/22 thì có được không?

Trả lời:

Căn cứ Điều 60 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP có quy định: trước ngày 30/6/2022 trường hợp cơ quan thuế đã thông báo cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ, cá nhân kinh doanh) chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử nhưng cơ sở kinh doanh chưa đáp ứng điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin (trang bị máy tính,

kết nối mạng internet, chữ ký số cá nhân, phần mềm sử dụng hóa đơn điện tử) để áp dụng hóa đơn điện tử thì cơ sở kinh doanh có thể đề nghị với cơ quan thuế để được tiếp tục sử dụng hóa đơn mua của cơ quan thuế. Ngoài việc thực hiện báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo quy định, phải thực hiện gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế theo mẫu 03/DL-HĐĐT ban hành kèm theo Phụ lục 1A Nghị định 123/2021/NĐ-CP. Hộ, cá nhân kinh doanh phải có giải pháp chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định.

Câu 33: Tôi là cửa hàng bán lẻ Văn Phòng phẩm theo thuế khoán, khi chuyển sang hóa đơn điện tử thì vẫn khai báo thuế trực tuyến theo thuế khoán bình thường như lúc dùng hóa đơn giấy phải không?

Trả lời:

Hộ nộp thuế khoán nếu có nhu cầu lấy hóa đơn giao cho khách hàng thì không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế. Khi phát sinh nhu cầu sử dụng hóa đơn, hộ khoán có thể trực tiếp đến cơ quan thuế để được hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh và phải nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn. Trường hợp hộ khoán đã có tài khoản thuế điện tử, có điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) kết nối mạng internet, thì có thể gửi đề nghị cấp hóa đơn lẻ theo mẫu 06/ĐN-PSĐT đến cơ quan thuế trực tiếp qua cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (theo địa chỉ: hoadondientu.gdt.gov.vn) mà không phải trực tiếp đến cơ quan thuế. Trong trường hợp này hộ khoán cũng có thể khai, nộp thuế điện tử cho phần phát sinh của hóa đơn đó mà không phải trực tiếp đến cơ quan, kho bạc. Hộ khoán liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn.

Trường hợp hộ kinh doanh có nhu cầu sử dụng hóa đơn thường xuyên, tự khởi tạo hóa đơn điện tử (không đề nghị cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh tại cơ quan thuế) thì hộ kinh doanh cần chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai, thực hiện chế độ kế toán và đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP. Để có thể sử dụng hóa đơn điện tử từ 01/01/2022 hộ cần chuẩn bị máy tính/ thiết bị thông minh (smart phone, máy tính bảng) có kết nối mạng internet, chữ ký số cá nhân, phần mềm sử dụng hóa đơn điện tử. Hộ liên hệ cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được hướng dẫn cụ thể.

Câu 34: Tôi là cửa hàng bán lẻ theo thuế khoán. Tôi muốn đăng ký hóa đơn điện tử thì phải làm thế nào?

Trả lời:

Hộ nộp thuế khoán nếu có nhu cầu lấy hóa đơn giao cho khách hàng thì không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế. Khi phát sinh nhu cầu sử dụng hóa đơn, hộ khoán có thể trực tiếp đến cơ quan thuế để được hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh và phải nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn.

Trường hợp hộ khoán đã có tài khoản thuế điện tử, có điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) kết nối mạng internet, thì có thể gửi đề nghị cấp hóa đơn lẻ theo mẫu 06/ĐN-PSDT đến cơ quan thuế trực tiếp qua cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (theo địa chỉ: hoadondientu.gdt.gov.vn) mà không phải trực tiếp đến cơ quan thuế. Trong trường hợp này hộ khoán cũng có thể khai, nộp thuế điện tử cho phần phát sinh của hóa đơn đó mà không phải trực tiếp đến cơ quan, kho bạc. Hộ khoán liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn.

Câu 35: Trường hợp nào được đăng ký nộp thuế theo phương pháp khoán. Mức thuế khoán là bao nhiêu đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ hàng hoá tiêu dùng (tạp hoá), quy mô nhỏ gia đình. Các khoản thuế nào phải nộp. Chế độ hoá đơn chứng từ, báo cáo thuế.

Trả lời:

1. Về đối tượng nộp thuế theo phương pháp khoán

Tại khoản 1 khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38 quy định: “*1.Cơ quan thuế xác định số tiền thuế phải nộp theo phương pháp khoán thuế (sau đây gọi là mức thuế khoán) đối với trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kê toán, hóa đơn, chứng từ, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này”*; “*5.Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai*”. Cụ thể về quy mô doanh thu và lao động như sau:

+ Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên;

+ Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

Căn cứ quy định nêu trên thì hộ kinh doanh trong mọi lĩnh vực ngành nghề nếu quy mô nhỏ thì áp dụng phương pháp thuế khoán, nếu quy mô lớn theo quy định nêu trên thì phải áp dụng phương pháp kê khai.

2. Về xác định doanh thu và mức thuế khoán

Tại khoản 7 Điều 3 Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Phương pháp khoán*” là phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu khoán do cơ quan thuế xác định để tính mức thuế khoán theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38”.

Tại Mục 1, Phụ lục I danh ngành nghề tính thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với HKD, CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn mức thuế đối với hoạt động bán buôn, bán lẻ hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng) là 1% đối với thuế GTGT và 0,5% đối với thuế TNCN.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên thì đối với hộ kinh doanh, cơ quan thuế xác định doanh thu và mức thuế khoán trên cơ sở tờ khai của hộ kinh doanh, cơ sở dữ liệu của ngành thuế, ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã/phường/thị trấn, tình hình phát triển kinh tế chung của địa bàn. Hộ kinh doanh sẽ nộp thuế khoán theo thông báo của cơ quan thuế từ đầu năm. Nếu trong năm có thay đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh (tăng/giảm quy mô, ngừng, tạm ngừng kinh doanh) thì cơ quan thuế sẽ thực hiện điều chỉnh doanh thu và mức thuế khoán theo thực tế. Đối với hoạt động bán lẻ hàng hóa (tạp hóa) ngoài thuế GTGT, TNCN, hộ kinh doanh còn phải nộp lệ phí môn bài một lần từ đầu năm theo mức 300.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 100 triệu đến 300 triệu đồng/năm; mức 500.000 đồng/1 năm nếu doanh thu trên 300 triệu đến 500 triệu đồng/năm; mức 1 triệu đồng/1 năm nếu doanh thu trên 500 triệu đồng/năm (tại Nghị định số 139/2021/NĐ-CP quy định về lệ phí môn bài).

3. Chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hộ kinh doanh

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ kinh doanh) không phải thực hiện chế độ kê toán. Hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn lẻ phải lưu trữ và xuất trình cho cơ quan thuế các hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp thì để nghị cấp, bán hóa đơn lẻ theo từng lần phát sinh. Riêng trường hợp hộ kinh doanh tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên lãnh thổ Việt Nam phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn, chứng từ hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa hợp pháp và xuất trình khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu*”.

Tại điểm a.1 khoản 2 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định: “*2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau: ...a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh và hóa đơn bán hàng trong các trường hợp: Hộ, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4, Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng;...”*

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, hộ kinh doanh không phải thực hiện chế độ kê toán, không phải thực hiện báo cáo thuế, chỉ phải khai thuế một lần một năm. Nếu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh cần hóa đơn để giao cho khách hàng thì sẽ được cơ quan thuế cấp hóa đơn lẻ theo từng lần phát sinh.

Câu 36: Năm 2021 tôi được cơ quan thuế xác định nộp thuế theo phương pháp khoán. Tôi không xác định được doanh thu thực tế năm 2021, vậy tôi có phải khai, nộp tờ khai 01/CNKD năm 2022 không?

Trả lời:

Trường hợp năm 2022 hộ kinh doanh của anh/chị vẫn tiếp tục nộp thuế theo phương pháp khoán thì căn cứ Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính, từ ngày 20/11/2021 đến ngày 05/12/2021 cơ quan thuế phát tờ khai thuế năm sau cho tất cả các hộ khoán, anh/chị có trách nhiệm khai tờ khai khoán dựa vào doanh thu kinh doanh năm 2021, tình hình phát triển của cơ sở kinh doanh ... để đưa ra mức doanh thu và mức thuế khoán dự kiến. Thời hạn nộp tờ khai thuế chậm nhất là ngày 15/12/2021.

Trường hợp năm 2022 hộ kinh doanh chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai, anh chị căn cứ tình hình thực tế kinh doanh để thực hiện khai thuế, nộp thuế theo kỳ tháng/quý theo quy định tại điều 11 Thông tư số 40/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Câu 37: Trường hợp khai thuế hộ kinh doanh theo quý, cuối năm nếu tổng cộng 4 quý trong năm từ 100 triệu trở xuống thì xử lý ra sao? giả sử mỗi quý đều đã nộp xong hàng quý.

Trả lời:

Căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật quản lý thuế số 38 thì: “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ trợ DN nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kê toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.*” Cụ thể về quy mô doanh thu và lao động như sau:

+ Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên;

+ Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ thì những hộ kinh doanh nào có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên; hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

- Căn cứ theo hướng dẫn tại khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư 40/2021/TT-BTC thì: “*1. Phương pháp kê khai áp dụng với HKD, CNKD quy mô lớn; và HKD, CNKD chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai”; “5. HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai, không phải quyết toán thuế”.*

Căn cứ các quy định về hướng dẫn nêu trên phương pháp kê khai chỉ áp dụng đối với hộ kinh doanh quy mô lớn (có doanh thu trong năm dương lịch từ 3 tỷ hoặc từ 10 tỷ trở lên theo từng loại ngành nghề), các hộ kinh doanh tự nguyện lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai và hộ kê khai không quyết toán



thuế. Do đó sẽ không áp dụng hoàn trả tiền thuế nếu đã kê khai nộp thuế trong năm theo quy định về phương pháp tính thuế đối với hộ kinh doanh quy mô lớn (tương tự như đối với doanh nghiệp tự khai, tự nộp).

Đối với hộ kinh doanh có quy mô nhỏ thì lựa chọn theo phương pháp khoán, cơ quan thuế sẽ xác định số thuế phải nộp từ đầu năm nếu phát sinh doanh thu từ 100 triệu đồng/1 năm thì không phải nộp thuế. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán vẫn có thể sử dụng hóa đơn điện tử do cơ quan thuế cấp theo từng lần phát sinh.

Câu 38: Tôi hiện tại kinh doanh sách giáo khoa, dụng cụ học tập, văn phòng phẩm, nhu yếu phẩm, đồ dùng văn phòng. Cho hỏi khi viết hóa đơn điện tử tôi cần làm những thủ tục gì, và cần phải cài đặt thông tin thuế như thế nào để thuận tiện cho đôi bên và cách tính thuế để chúng tôi thực hiện đúng quy luật của pháp luật mình ạ! Mong cơ quan chức năng thuế hướng dẫn tận tình để các cơ sở chúng tôi làm tốt trong công việc và đúng luật!!!

Trả lời:

Hộ kinh doanh sẽ áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế. Nếu là hộ khoán thì sẽ được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh mà không phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Nếu là hộ kê khai thì phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn. Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai khi áp dụng hóa đơn điện tử cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ kinh doanh cần liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được đăng ký, sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình của cơ quan thuế.

TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI HĐĐT